

## CHIẾN TRẬN 13 NGÀY – GIẢI TỎA CĂN CỨ HỎA LỰC 6 (tháng 4 năm 1971)

---

Sau gần 2 tháng trong chiến trường Hạ Lào tham dự hành quân Lam Sơn 719, trong suốt cuộc hành quân này tôi bị cơn đau bao tử hành hạ mệt lả, có lúc tưởng chừng như không còn sức chịu đựng được nữa, Bác sĩ Trần Văn Tính Y sĩ Trưởng LĐIND (hiện nay BS Tính đang ở Houston, TX) đã đề nghị di tản tôi khỏi vùng hành quân Hạ Lào, tôi phản đối vì nếu làm như vậy thiên hạ sẽ cho là tôi lạnh căng, hơn nữa sau này chắc chắn sẽ là đề tài trong lúc trà dư tửu hậu, như vậy thì còn ra thể thống gì nữa, cho nên mỗi lần cơn đau bao tử hành hạ, tôi không nhờ Quân Y giúp đỡ, mà tự chữa bệnh rồi cho thuốc như sau: một ly Martell sếch [rượu Tây nguyên chất rót từ chai, chất còn có khả năng diệt khuẩn], cơn đau bao tử im ngay, không những vậy còn cảm thấy đời nên thơ nữa. Khi từ vùng Hạ Lào ra tới Đông Hà, người tôi mệt lả đi không muốn vững, đó chính là kết quả của gần 2 tháng thiếu ngủ, 2 tháng đầy thử thách, 2 tháng tự chữa bệnh bao tử, nhưng chỉ không đầy 3 ngày nghỉ ngơi, sức khỏe hồi phục mau chóng. Nằm tại Đông Hà càng thấy vô duyên, tiếng là nghỉ nhưng thật sự là đang bị hành hạ, chúng tôi ai cũng có chung một tâm trạng nhớ Sài Gòn da diết, nhớ người yêu đến bồn chồn, nhớ điệu nhảy đến ngất ngây.

Ngày 1 tháng 4 năm 1971, tôi có lệnh trên thuyền chuyển qua Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù, và làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn này, cùng ngày Sư Đoàn Nhảy Dù Việt Nam có một biến cố vô cùng lớn lao là:

### **12 đơn vị thay đổi Đơn Vị Trưởng như sau:**

Trung tá Nguyễn Văn Tường thay thế Trung tá Huỳnh Long Phi, Chỉ huy trưởng Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù.

Trung tá Nguyễn Văn Phước thay thế Đại tá Nguyễn Văn Thọ, Lữ đoàn trưởng Lữ Đoàn III Nhảy Dù.

Thiếu tá Tôn Thất Hiếu chính thức giữ chức vụ Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn Truyền Tin Nhảy Dù.

Thiếu tá Vương Đình Thuyết chính thức giữ chức vụ Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn Công Binh Nhảy Dù.

Thiếu tá Bùi Đức Lạc thay thế Trung tá Nguyễn Văn Tường, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù.

Đại úy Nguyễn Văn Nghi thay thế Trung tá Bùi Văn Châu, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù.

Thiếu tá La Trịnh Tường thay thế cố Trung tá Nguyễn Văn Phan, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù.

Thiếu tá Nguyễn Văn Mạnh thay thế Trung tá Trần Kim Thạch, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù.

Thiếu tá Trần Văn Sơn thay thế Trung tá Lê Văn Phát, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù.

Thiếu tá Nguyễn Văn Đĩnh thay thế Trung tá Nguyễn Văn Phước, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù.

Thiếu tá Trần Đăng Khôi thay thế Thiếu tá Lê Minh Ngọc, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù.

Thiếu tá Trần Hữu Phú thay thế Trung tá Nguyễn Văn Trí, Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù.

### **5 đơn vị vẫn giữ nguyên đơn vị trưởng là:**

Lữ Đoàn I Nhảy Dù, Đại tá Lê Quang Lương.

Lữ Đoàn II Nhảy Dù, Đại tá Trần Quốc Lịch.

Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, Trung tá Nguyễn Chí Hiếu.

Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, Trung tá Văn Bá Ninh.

Tiểu Đoàn 11 Nhảy Dù, Trung tá Ngô Lê Tĩnh.

Tôi thắc mắc không hiểu sao thượng cấp không cho chúng tôi về Sài Gòn nghỉ vài ba bữa, cho giãn gân giãn cốt, cho đời lính thơ thối hân hoan, tôi lấy thư của vợ con ra đọc, niềm an ủi quý giá nhất của người lính là đọc thư người yêu, bên cạnh ly cà phê, trên tay điều thuốc chăm chú đọc thư, nhìn làn chữ tung tăng, như nét môi cười tình tự, như ánh mắt đưa duyên, còn niềm vui nào hơn, ôi thú vị biết bao, tình ơi là tình, nhưng niềm vui nhỏ nhoi đã bị cơn nóng hành hạ làm cho tan loãng; cái nắng gay gắt của miền địa đầu giới tuyến mà phải trú ngụ trong căn lều vải trên sườn đồi cát, làm cho xoay tròn ý nghĩ thấy nhớ một ly bia lạnh Sài Gòn lạ lùng, một bài ca trữ tình nên thơ, một hơi thở tươi mát của người yêu, là những thứ chúng tôi đang khao khát, cơn nóng đang vùi dập chúng tôi, không một thú giải trí hợp thời trang, không lẽ uống rượu suốt ngày hay sao đây, mà

mỗi lần uống rượu là tôi thấy xót xa cho những đứa em, những bạn bè mới cùng tôi uống: vài ngày, vài tuần, vài tháng trước đây, ánh mắt thân thiết, câu nói ân tình không còn nữa, đầu óc chúng tôi đang nặng trĩu tang thương thì một vài buổi văn nghệ vô duyên, lầy lệ, còn làm cho chúng tôi khó chịu hơn; Nguyễn Văn Thọ mới đi hỏi vợ bị thất bại, tôi nhớ miệng bà mẹ người yêu của Thọ trề ra phân trần với tôi:

– “Thưa ông, tôi thương cháu Thọ lắm, hai cháu nó thương nhau tôi biết, con tôi mà lấy được cháu Thọ là có phúc cho gia đình tôi rồi, tôi bằng lòng nhưng với một điều kiện là...”

– Tôi lên tiếng hỏi, thưa bà điều kiện gì?

– Bà ta chậm rãi trả lời: *Điều kiện là cháu Thọ phải xin ra khỏi Nhảy Dù.*

Tôi nghĩ thâm đúng là *bà già lựu đạn*, đã vậy bà còn bồi thêm:

– *Người nhà tôi có thể xin cho cháu Thọ về làm việc tại Sài Gòn, nhưng cháu không chịu.*

Tôi biết không bao giờ một quân nhân Nhảy Dù lại muốn ra khỏi binh chủng, Thọ không chịu cũng đúng thôi, tôi còn biết chắc rằng bà Thanh sẽ thất bại, lần nào chúng tôi về Sài Gòn, người yêu của Thọ cũng gặp Thọ tại phòng độc thân của đơn vị. Tôi chép miệng thở dài: Bây giờ thì bà ta đúng, Thọ đã ra đi tại Hạ Lào; Hoàng Cơ Thụy Hạnh vào thay Thọ, làm Sĩ Quan liên lạc cho Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, Hạnh cũng đi theo Thọ, 2 đứa em này cùng khoá 21 Thủ Đức, tụi nó thương nhau lắm, (các em cùng về bên kia thế giới, nhớ về bên đó đừng quậy nữa); Hạnh còn đang đi phép thăm gia đình tại thủ đô Lào, ông thân sinh của Hạnh đang làm Đại Sứ tại đó, Hạnh còn phép nhưng nghe tin đơn vị tham chiến tại Hạ Lào, Hạnh cấp tốc trở về cùng chia cay nuốt mật với đơn vị, có lần Hạnh tâm sự với tôi:

– Đích thân ơi... Em mê đơn vị còn hơn gia đình nữa, bây giờ nếu em muốn về chỗ (âm thân) dễ lắm, cuộc sống như vậy thì nhạt nhẽo lắm, làm trai cho đáng mặt trai, phải không đích thân?

Tôi tin Hạnh nói đúng, với thân thể của gia đình Hạnh thì về chỗ âm thân không khó, lúc rút ra khỏi Hạ Lào tôi có đi ngang qua chỗ Hạnh nằm trong chiếc Thiết Quân Vận đã bị cháy rục, tôi nghiêm chỉnh chào đứa em thân yêu trong đơn vị, không sao tránh khỏi giọt nước mắt lăn dài trên gò má khô cằn, đã nhuốm bụi chiến trường, tôi bước vội xa chỗ Hạnh nằm, cơn đau bao tử hành hạ đến toát mồ hôi, làm tôi phải ngồi xuống, đó cũng là dịp tôi tạ từ Hạnh trong bước chân lê lét tại rừng núi xứ người....

Thật tình tôi thương những đứa em trong đơn vị như ruột thịt vậy; mà không thương sao được, chúng chân tình và quyến luyến như người yêu, nhiều lúc ham chơi với chúng quên cả mọi sự.... Quốc lộ số 1 trước mặt, xa xa cây cầu xiêu vẹo nơi Nguyễn Văn Hòa cùng

khoá 7 Thủ Đức với tôi bị bắn sè, anh gục chết ngay trên ghế trường xa, sau khi cả một Chiến Đoàn Nhảy Dù chạy trốn chết để tránh bốt [box] B52 tại vùng DMZ (phi quân sự) năm 1966. Nay thân xác Hòa đã tan theo cỏ cây, vợ con Hòa không biết ra sao, tôi đâm ra tin nhảm nhí, Hòa chết có lẽ tại chụp hình 3 người, Hòa lại đứng giữa, tôi đứng bên cạnh, cả 3 chúng tôi cùng cười vui như tết, tuổi trẻ là như thế cả, tôi bảo đừng chụp ba người, Hòa còn cho là tôi tin nhảm nhí, nhưng nhiều lúc cũng phải có tin mới có lành?

Cơn gió Tây đầu mùa nhẹ nhàng thổi không đủ sức lùa hơi nóng trong căn lều chỉ huy ra ngoài, mặc dầu chỉ là buổi ban mai; gạt mồ hôi trên trán, máy điện thoại dành riêng cho tôi reo chuông, tôi cầm điện thoại nghe sĩ quan trực của Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù chuyển lệnh họp hành quân, tôi nghi ngờ hỏi lại và được anh nói rõ ràng:

– Thừa đích thân, đúng như vậy, còn 10 phút nữa là 09:30g mời đích thân tới phòng hành quân của BTL/SĐND/HQ, họp cho cuộc hành quân kế tiếp.

Tôi thật không hiểu tình hình lại xoay chuyển sao đây? Không lẽ thượng cấp không hiểu chúng tôi mệt mỏi lắm rồi hay sao? Chỉ cần cho chúng tôi về Sài Gòn nghỉ vài ngày thôi là xong ngay. Về quân dụng, ngay cả mấy khẩu Pháo 105ly kiểu M102 nhẹ nhàng của riêng binh chủng Nhảy Dù cũng chưa được sửa chữa đến nơi đến chốn, mấy bánh súng hư hại hoàn toàn, khi kéo súng từ Hạ Lào ra, đa phần bánh súng bị xẹp lép vì trúng đạn pháo kích, nhưng vẫn móc vào thiết vận xa kéo ra Khe Sanh, thì làm sao bánh súng không hư cho được, cả súng đại bác nữa vì bánh súng bị xẹp, kéo súng trên đường xấu nên độ chính xác không hiểu có bị hại gì hay không, rồi một số súng cá nhân bị pháo của địch làm hư bánh súng, cũng chưa được thay thế bánh súng xong, còn một vấn đề quan trọng khác là ngay cả chính tôi cũng không còn quần áo lạnh lặn ra hồn nữa, hưởng chi là anh em thuộc cấp, làm sao đây? Quân số hao hụt, như vậy mà hành quân làm sao nổi nữa? Các Tiểu Đoàn Nhảy Dù mới hôm qua được trình bày không 1 đơn vị nào có quân số được 400 quân nhân thì hành quân nổi gì?

Tiểu Đoàn pháo binh không Tiểu Đoàn nào quân số trên 250, vô lý! Chắc Trung tướng Tư Lệnh họp, ban lệnh trước khi được không vận về Sài Gòn, tôi thiếu cũng phải nghỉ ít ngày rồi húc đầu thì húc chứ? Tự chấp nhận với câu trả lời như vậy, tôi lên chiếc xe đậu sẵn trước lều chỉ huy, tài xế theo lệnh trực chỉ BTL hành quân của SĐND đang đồn trú trong doanh trại của 1 Trung Đoàn Bộ Binh tại Đông Hà, ngồi trên xe tôi thầm mong sao sĩ quan trực chuyển lệnh làm, chúng tôi đã mệt mỏi lắm rồi cần nghỉ ngơi cho giãn gân giãn cốt, tôi thả hồn theo Sài Gòn, giờ này chắc hẳn mọi người đang tập nập sinh hoạt cho một ngày mới, các con tôi giờ này chắc đang ngồi yên trên ghế nhà trường, vợ tôi giờ này chắc đã cúng nguyện xong, dân chúng đang yên vui lo chạy áp phe, chiến trường không có gì bận tâm với họ.

Bước vào phòng hành quân mọi việc trắng đen rõ ràng, hành quân thật chứ không phải về Sài Gòn; Nhảy Dù là như vậy, nay đây mai đó không chừng được, các đơn vị khác đều

được nghỉ xả hơi, nhưng chúng tôi (Nhảy Dù) lại lên đường nhận thêm nhiệm vụ hành quân nữa.

*“Đã mang lấy nghiệp vào thân  
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.”* –(Nguyễn Du)

Báo chí nói chúng tôi QLVNCH thua trận Hạ Lào, thôi cũng đành chấp nhận như vậy, khi về Sài Gòn tôi có trách anh Chu Tử (sự thực anh Chu Tử đáng tuổi cha, tuổi chú tôi, nhưng anh muốn làm anh tôi, anh muốn làm bạn tôi, bất cứ lúc nào bất cứ ở đâu, tôi ân cần chào hỏi anh, là anh có những cử chỉ lời nói độ lượng của một người anh với tôi, hồi mới quen có một lần chỗ đông người, tôi cũng ngại nên chào anh bằng chú, anh quay mặt đi làm như không nghe thấy lời chào của tôi, lúc đó trông khuôn mặt anh thật đáng ghét, sự thực thì tôi kính trọng anh hơn thế, khi đổi cách xưng hô chào anh là anh, anh ôm lấy tôi vui mừng, những lần gặp chào anh, anh rất vui mừng, đôi khi cao hứng anh móc túi cho tiền tôi, tôi dư biết anh không có tiền, trong túi tôi còn có nhiều tiền hơn anh, nhưng nếu không cầm lấy tiền thì anh nộ khí xung thiên ngay, anh có nhiều tính nết “không giống ai”, lúc nào tôi cũng quý mến anh hơn cả những tiếng gọi thông thường, rất tiếc khi anh lia đời tôi không được chào anh lần cuối). Anh Chu Tử tức lắm anh muốn viết thật nhiều về việc này, rồi nội bộ của anh sao đó tôi không hiểu, vì lúc sau này tôi ít có dịp được gặp anh, nên tôi cũng chưa nói cho anh nắm vững vấn đề; mà báo chí Sài Gòn nói cũng phải thôi, trước mắt họ là cả một không gian bại trận đang bao trùm, cái lý bại trận dễ viết hơn, dễ cho người đọc thông cảm hơn, dễ chấp nhận hơn, và một lý do hùng hồn nữa là không có tài liệu ngoại quốc để mà tham khảo, để mà viết cho đúng với thực trạng đây! Và lại biết bao nhiêu vành khăn tang mới tại Thủ Đô, tại khắp nẻo đường đất nước; còn trận nào thảm khốc hơn, bằng chứng rành rành, thua là cái chắc rồi, mặt khác bọn phản chiến rêu rao, báo chí, và các cơ quan truyền thông ngoại quốc loan tin đầy ác ý, sự thực họ chẳng có ác ý, mà họ làm việc theo lệnh chủ của họ, ăn cây nào rào cây ấy.

Đành chấp nhận tang thương đánh thêm trận nữa vậy! Ờ nhỉ, nếu thua sao chúng tôi lại lên đường hành quân đây? Không lẽ mang tinh thần bại trận đi đánh nữa hay sao đây? Có đoàn quân nào từ cổ chí kim vừa thất trận xong lại có thể được cử đi nghênh chiến với địch quân đông hơn mình, đang chờ mình tới để tiêu diệt hay không nhỉ? Xong đoàn quân bị cho là bại trận lại tức chiến, tức thắng vẻ vang không nhỉ? Nếu thua, ít ra cũng phải có ít ngày dưỡng quân, ngày giờ thao luyện lại, ngày giờ khích động tinh thần đã chứ?! Mặc kệ họ, con dao báo chí Sài Gòn tiếp tục đâm sau lưng chúng tôi thê thảm... Tôi hận, và thật sự chúng tôi hận ngay chính những người bạn, đang say sưa giữa chúng tôi, cho nên đó cũng chính là lý do tôi không nặng tay với mấy đứa em phá phách vì họ bị phản bội chồng chất, tôi bị coi là nuông chiều thuộc cấp, nhưng họ anh hùng như vậy, dũng cảm như vậy, tại chiến trường họ như con mãnh hổ, khi về nơi an toàn lỡ ham vui phạm lỗi nhỏ, phải tha thứ cho họ mới công bằng chứ, đạo đức bình thường của con người để đâu, bạn bè khăng khít mới đó quay đi quay lại thân xác đã gói trọn trong poncho, chén ly bôi chưa khô miệng chén đã gạt nước mắt tiễn đưa, khi về thành thị nhìn thấy những người vung tiền như rơm rác họ cũng thấy ngứa mắt, ngứa tay chân, đành

rằng phải răn đe, nếu không họ làm tới cũng mang tiếng đơn vị, nhiều người cho rằng con sâu làm rầu nồi canh, toàn là đạo đức giả, chẳng có con sâu nào làm rầu nồi canh cả, mà chỉ có bọn hèn nhát núp bóng mới làm cho tập thể hoen ố, ê chề, cấp dưới tất cả họ có trình độ, nên họ ngoan như một nhà tu hành, nhiều lúc họ khóc như một đứa trẻ, nhưng ngoài chiến trường họ anh dũng như Triệu Tử Long, như vậy không thương sao được. Tôi tự cười thầm hãnh diện với binh chủng mình đã chọn lựa, đúng với ước nguyện của đời trai thời chinh chiến, nay đây mai đó trên khắp nẻo đường đất nước, còn vùng nào chông gai mà không có bước chân của chúng tôi, tôi nhẹ nhàng huýt sáo một bài ca ôm gọn tình lính, đậm đà nhưng xa vắng.

Rồi nhớ tới ca sĩ Anh Ngọc, lời ca của anh trầm ấm, thấm sâu vào tâm hồn chúng tôi, dịu dàng thay, lãng mạng thay:

*“Chờ anh em nhé,  
Giết xong giặc anh về.”*

Còn lời ca nào nên thơ hơn, còn ý tứ nào gói trọn tâm hồn chúng tôi hơn, còn tiếng nhạc nào trữ tình hơn, hơi ấm vợ hiền con thơ như phảng phất đâu đây, vì lời ca dễ thương quá cho nên bất cứ ca sĩ nào ca bản này cũng dễ trở thành thân thương với lính chiến là vậy, nhưng tới bao giờ thì giết xong giặc đây.

Chạy nhanh vào phòng họp; liếc nhìn bản đồ rồi ghé sát tai Trung tá trưởng Phòng 3 SĐND đang loay hoay với bản đồ hành quân mới, liếc qua bản đồ tôi hiểu ngay:

– Thừa Trung tá lại Vùng II à?

– Ừ, nhưng 1 Lữ Đoàn thôi.

– Ai vậy Trung tá?

– Trung tướng chưa quyết định, ông ấy sẽ cho lệnh miệng ngay bây giờ, hiện giờ chưa ai biết cả.

Lúc đó các đơn vị trưởng từ cấp Tiểu Đoàn trở lên, lần lượt có mặt đầy đủ bàn tán xôn xao, giống như chợ phiên, chung qui lại ai cũng than:

– Không để nghỉ xả hơi thêm ít ngày nữa.

Rồi có người lại thêm:

– Tình hình chiến trường đâu có chiều lòng người, theo đài phát thanh VOA và BBC, nên chúng tôi ai cũng biết tình hình Vùng II đang nóng bỏng tại CCHL [Căn cứ Hỏa Lực] số 6; bắt đầu lại đấu láo vô tội vạ.



- Không lẽ không còn đơn vị nào khả dĩ ở Vùng II hay sao?
- Nhảy Dù mà, phải đi chữa cháy chứ!
- Chắc cục chẳng đã bộ TTM mới phải sử dụng mình.
- Tại gái Pleiku, Kontum đẹp, và thương Nhảy Dù.
- Chỉ có TĐ3 là cần nghỉ thôi, còn tất cả ai mà chẳng sẵn sàng.

Thiếu tá Trần Văn Sơn, Tiểu đoàn trưởng TĐ3ND khoái chí cười mỉm chi.

Sau tiếng hô đồng dục của Đại tá TMT/SĐND, tiếng ồn ào mất hút, im lặng, mọi người nghiêm chỉnh chào vị huynh trưởng của đơn vị, Trung tướng Tư Lệnh cho lệnh mọi người ngồi xuống, hôm nay trông ông thanh thản không nghiêm khắc như mọi khi, ông chậm rãi ban lệnh:

- Chúng ta đã thành công mỹ mãn trong cuộc hành quân Lam Sơn 719 vừa qua, đó là nhờ công lao của tất cả các đơn vị tham chiến, riêng SĐND của chúng ta tôi thành thật khen ngợi tất cả các anh em đã làm tròn nhiệm vụ của mình, tôi cũng nhắc nhở các anh em, chúng ta không được quên thuộc cấp, các anh em phải chú ý tới họ và cả gia đình của họ, đã là đơn vị trưởng anh em phải chú ý đến từng gia đình của những người đã hy sinh, các anh em bị thương tật.

Ông ngừng lại nhìn từng gương mặt thân quen xong ông nói tiếp:

- Tại chiến trường Hạ Lào, tất cả các cơ sở tiếp liệu, tiếp vận của địch quân, đều bị chúng ta giẫm nát, nếu địch quân muốn phục hồi cũng phải có thời gian dài, ít nhất là từ 6 tháng trở lên, nguồn tiếp tế từ Bắc vào Nam tê liệt, tan nát, nhưng địch quân muốn cho thế giới thấy rằng nguồn tiếp tế này không hề bị ngăn trở bởi cuộc hành quân vào Hạ Lào của chúng ta, nên địch đã mở cuộc tấn công vào CCHL số 6 nằm ở hướng tây của cứ điểm Tân Cảnh, Kontum. Theo tin tức của BTL/QĐII thì địch đã sử dụng 2 Trung Đoàn chính quy Bắc Việt, các đơn vị này đã được ém sẵn tại đây từ thời gian trước, đã được nhận tiếp vận đầy đủ, chính thức tấn công Căn cứ này từ trung tuần tháng 3; BTL/QĐII đã sử dụng các Trung Đoàn Bộ Binh của SĐ22BB và SĐ23BB, cũng như các Liên Đoàn Biệt Động Quân cơ hữu của Vùng II Chiến Thuật, để bẻ gãy kế hoạch của địch, nhưng các đơn vị này vẫn chưa làm tròn được phận sự giải tỏa được áp lực của địch chung quanh Căn cứ, cho tới hôm nay địch quân cố gắng dứt điểm CCHL số 6, chúng chưa làm được việc đó, đơn vị của ta vẫn còn giữ được Căn cứ này, nhưng tình hình rất nguy kịch, đó chính là lý do cần anh em Nhảy Dù có mặt để giải tỏa áp lực địch tại CCHL số 6. Chúng ta là Nhảy Dù – chúng ta phải Cố Gắng. Tôi nghĩ rằng chúng ta làm được, không một lực lượng nào có thể cản bước chúng ta, tìm địch để tiêu diệt tương đối khó, nhưng đã có địch để cho

chúng ta đánh, với địch tình như tôi vừa trình bày thì nó không còn khó với chúng ta nữa. Tôi tin chắc rằng chúng ta làm được, tôi biết sức lực của chúng ta, chúng ta chỉ cần 1 Lữ Đoàn là làm xong việc, tất cả anh em có đồng ý như vậy hay không?

Ông im lặng như dò hỏi, nhưng có ai dám trái ý của ông bao giờ đâu, nên ông tiếp tục:

– Tôi quyết định như sau: Lữ Đoàn I Nhảy Dù...

Nói tới đây ông ngưng lại một chút, mọi người nhìn Đại tá Lê Quang Lương ái ngại. Tôi thở ra nhẹ nhõm, tự nhủ thầm nếu LĐIND tham chiến thì mình được nghỉ, có loài cọp nào lại sợ rừng sâu, có lính Nhảy Dù nào lại sợ hành quân, nhưng được nghỉ xả hơi thì vẫn thú vị hơn, nếu phải tham chiến ngay tôi rất ngại đơn vị của tôi quân trang quân dụng vẫn chưa thay thế cũng như sửa chữa xong, quân số mỗi pháo đội chỉ còn vồn vẹn có 5, 6 chục quân nhân, đó chính là những điều làm tôi e ngại, nhưng thoát nạn rồi; một điều tôi quên đó là tình trạng chung của các đơn vị PBND lúc bấy giờ, Trung tướng Tư Lệnh chậm rãi cho lệnh tiếp:

– Về Sài Gòn nghỉ dưỡng quân.

Đạo này ông chơi trò hú tim chi vậy, ông làm chúng tôi muốn đứng tim, hôm nay trời đi vắng cho nên ông cũng cười mỉm chi, tôi thấy ông không đẹp trai bằng lúc mới bước chân vào phòng, dù sao chẳng nữa, trong các vị Tư Lệnh của Nhảy Dù ông là người trong sạch nhất, không bè phái, không tham nhũng, không kỳ thị Nam Bắc, một ưu điểm mà các vị tư lệnh khác không có, ông hơi nóng tính nhưng rất độ lượng, con người mà; làm sao vừa lòng mọi người cho được; nên ông được chúng tôi quý trọng, rồi ông lại chậm rãi:

– Lữ Đoàn II Nhảy Dù gồm TĐ5ND, TĐ6ND, TĐ11ND, TĐ2PBND, ĐĐ2TSND, ĐĐ2QYND, ĐĐ2CBND...

(Ông nói tới đây niềm vui bé nhỏ của tôi tan tành theo mây theo gió, hình ảnh con thơ mừng rỡ ra ôm chân Bố, hun hút xa dần, tôi thật sự đang thềm nụ cười của vợ hiền, giọng nũng nịu của con thơ vùi đi ăn, xin đi coi ciné).

– Tham chiến tại Vùng II Chiến Thuật, các đơn vị này phải được bổ sung quân số, cấp phát quân trang, sửa chữa quân dụng trước khi tham chiến.

Tới đây có gì trở ngại hay không?

Ông lặp lại câu có gì trở ngại hay không? (ý ông muốn hỏi các phòng sở) ông ngưng lại một chút, cả hội trường im phăng phắc, chứng tỏ những điều ông vừa cho lệnh không có gì trở ngại, mà lệnh của ông từ trước đến nay có bao giờ trở ngại đâu, tôi chưa thấy ai dám trình bày có trở ngại, vì lệnh của ông thường trong khả năng, chỉ là khó khăn vượt qua, nếu có Cố Gắng thì đều làm được. Ông nói tiếp:



– Lệnh này tuyệt đối giữ bí mật.

Hành quân, hai chữ dính liền với chúng tôi như hình với bóng, trong vòng 3 năm, đây là lần thứ hai, sau cuộc hành quân cam go chúng tôi không được nghỉ ngơi ít ngày, phải tham chiến ngay.

Lần thứ nhất là trận đánh tết Mậu Thân tại Huế. Tại Huế đơn vị chúng tôi bị bỏ rơi ra sao? Quân đội Hoa Kỳ làm ngơ như thế nào? Pháo Đội C Nhảy Dù hết đạn xin tiếp tế 3000 đạn nổ lại nhận được 3000 đạn khói! Các TĐ2, TĐ7, TĐ9ND chiến đấu không phi pháo yểm trợ. Các em bé tại nội thành Huế đã tiếp tế đạn dược và lương thực cho tiền quân của các đơn vị Nhảy Dù, nên đã bị thương và tử thương tại chỗ! Tôi sẽ viết Mậu Thân tại Huế khi thuận tiện, sau trận này vừa về đến Sài Gòn, chúng tôi không được nghỉ ngơi, vừa về đến hậu cứ chưa gặp mặt vợ con là lên đường hành quân giải tỏa áp lực địch tại Cần Thơ (lúc đó vợ con tôi đang ở nhà ông bà ngoại tại Long Thành–Biên Hòa). Đây là lần thứ hai trong vòng 3 năm chúng tôi phải thi hành lệnh hành quân quái đản như vậy, tôi không hiểu vợ con tôi có thất vọng về tin này lắm không đây? Thật xót xa cho những người vợ lính, dầu sao chúng tôi thân trai, chai đá, chấp nhận mọi trở trêu. Tôi tự an ủi vợ con lính Nhảy Dù thì cũng quen rồi, tự an ủi đó nhưng lòng nào yên (tại sao lại thương lính Nhảy Dù làm chi cho khổ, em ơi!).

Trên đường về vị trí, tôi ngồi bất động trên xe, tự cảm thấy nhẹ nhàng, là dầu sao năm nay cũng đã may mắn hơn những năm trước, được ăn tết bên cạnh gia đình tại Sài Gòn, đó chẳng là một đặc ân rồi hay sao? Bây giờ có thêm cuộc hành quân nữa cũng chẳng sao; Quân Đoàn II cũng đã biết chúng tôi vất vả ở Hạ Lào, nhưng vẫn xin chúng tôi tăng cường Hành Quân, có lẽ chẳng đặng đừng.

**Về đến trung tâm hành quân của LĐIIND chúng tôi nhận được lệnh văn tắt của Đại tá Lữ đoàn trưởng: Ngày hôm sau không vận theo thứ tự như sau:**

TĐ5ND, TĐ6ND, BCH/LĐII, TĐ2PBND, TĐ11ND, các đơn vị còn lại theo lệnh của Trung tá Lữ đoàn phó, sau đó ông quay sang Cố Vấn Mỹ và tôi cho lệnh tiếp là ngày hôm sau: ĐT/LĐT, Cố vấn trưởng, tôi mỗi người mang theo 1 nhân viên mang máy, sẽ bay chuyên máy bay đầu tiên đến Pleiku trước để họp cùng BTL/QĐII và BTL/SĐ22BB. Để quý độc giả nắm vững tình hình các đơn vị tham chiến, vậy xin giới thiệu tên tuổi của các cấp chỉ huy và các đơn vị tham chiến trận này:

– LĐIIND, Lữ đoàn trưởng Đại tá Trần quốc Lịch, Lữ đoàn phó Trung tá Nguyễn văn Vỹ.

– TĐ5ND, Tiểu đoàn trưởng Trung tá Nguyễn chí Hiếu, Tiểu đoàn phó Thiếu tá Lê Hồng.

– TĐ6ND, Tiểu đoàn trưởng Thiếu tá Nguyễn văn Đĩnh, Tiểu đoàn phó Thiếu tá Nguyễn đình Ngọc.

– TĐ11ND, Tiểu đoàn trưởng Trung tá Ngô lê Tĩnh, Tiểu đoàn phó Thiếu tá Lê văn Mễ.

– TĐ2PBND, Tiểu đoàn trưởng Thiếu tá Bùi đức Lạc, Tiểu đoàn phó Thiếu tá Lâm quang Thường.

### **Các Pháo đội trưởng của TĐ2PBND:**

1. Pháo đội trưởng PĐA2/ND Đại úy Nguyễn Ngọc Triệu.
2. Pháo đội trưởng PĐB2/ND Đại úy Nguyễn Văn Hải.
3. Pháo đội trưởng PĐC2/ND Đại úy Nguyễn Bá Trí.
4. Pháo đội trưởng PĐCH2/ND Đại úy Nguyễn Văn Thanh.

Sáng sớm ngày 4/4/1971 các đơn vị thuộc LĐIIND được khởi hành không vận từ phi trường Đông Hà lên Pleiku bằng phi cơ C141 của Hoa Kỳ, tới lúc chuẩn bị lên phi cơ tại phi trường Đông Hà, các cấp Pháo đội trưởng mới biết được là không vận đi Pleiku, còn tất cả còn lại đều yên trí là về Sài Gòn nghỉ dưỡng quân. Lác đác đâu đây nón bài thơ được gói ghém kỹ càng, món thủ công dễ thương của xứ Huế, món quà tặng người yêu thương. Họ đâu có biết món quà này chưa đến tay người yêu thương nay mai được, mà suôn sẻ cũng vài tuần nữa, nếu vì một sự rủi ro nào đó, chắc gì gặp lại được người mình thương mến. Vì nơi nào cần có sự hiện diện của chúng tôi thì nơi đó cũng đã tàn khốc kinh hoàng. Chúng tôi đến để mang lại yêu thương, hòa bình cho mọi người, niềm vui của bạn mỗi lo của thù, tôi chợt nhớ một câu thơ dễ thương của một quân nhân Nhảy Dù (quên tên) trong Quân Đoàn 18 Nhảy Dù Hoa Kỳ thuộc Lộ Quân Nhảy Dù Đồng Minh nhảy xuống Hòa Lan trong trận Đệ Nhị Thế Chiến (đây là trận hành quân Nhảy Dù lớn nhất thế giới từ cổ chí kim, với 2 Quân Đoàn Nhảy Dù của Hoa Kỳ và của quân đội Đồng Minh đã phối hợp cùng nhảy xuống trận địa):

*“Don't fear  
When paratroopers are here.”*

Đại tá Trần Quốc Lịch, Cố Vấn Hoa Kỳ Trung tá Peter Kama, tôi, 3 nhân viên mang máy PRC25 tháp tùng chuyến máy bay đầu tiên của TĐ5ND. Xứ “con gái má đỏ môi hồng” hiện dần dưới bụng máy bay, đồi núi Pleiku hiền hòa, xanh ngắt, nắng Pleiku mơn trớn nhẹ nhàng không phũ phàng như Quảng Trị. Vừa bước chân xuống máy bay, chúng tôi được 2 xe jeep của Quân Đoàn II đưa thẳng vào phòng thuyết trình hành quân của Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn và được thuyết trình sơ lược tình hình như sau:

– Địch quân gồm 2 Trung Đoàn được tăng cường, Tiểu Đoàn đặc công, Tiểu Đoàn súng nặng, Tiểu Đoàn phòng không, chúng dùng 2 Tiểu Đoàn đánh CCHL số 6, với chiến thuật pháo+đặc công, hoặc tiền pháo hậu xung, 4 Tiểu Đoàn còn lại chặn đánh các đơn vị đến giải tỏa, (nhưng khi chạm địch, chúng tôi, các đơn vị Nhảy Dù khai thác tù binh được

biết địch gồm 1 Sư Đoàn, trong trận chiến này chúng sử dụng 1 trung đoàn có tăng cường đặc công, phòng không, súng nặng tấn công CCHL số 6, thời gian này chúng chưa có pháo binh tại Vùng II Chiến Thuật, 1 trung đoàn tăng cường thêm 1 Tiểu Đoàn bộ binh chặn viện, đây là đơn vị làm quân ta thiệt hại nhiều nhất, khi BTL/SĐ22BB sử dụng các đơn vị cấp trung đoàn giải tỏa áp lực địch, 1 trung đoàn làm trụ bị, Sư Đoàn tham chiến trong trận này là Sư Đoàn 986), sau đó Trung tướng Tư Lệnh Quân Đoàn cho biết, hiện nay Quân Đoàn không còn đơn vị nào khả dĩ có thể hoàn thành nhiệm vụ này, cho nên phải xin bộ TTM tăng cường lực lượng tổng trừ bị đến, LĐIIND được đặt dưới quyền chỉ huy trực tiếp của Thiếu tướng Tư Lệnh SĐ22BB, vậy bây giờ các anh em sử dụng trực thăng đang chờ ngoài sân để lên gặp BTL/SĐ22BB đang đồn trú tại Tân Cảnh, tại đó sẽ cho anh em chi tiết hơn. Trung tướng Tư Lệnh Quân Đoàn còn nhấn nhủ thêm là:

– Tuy các anh em tăng phái cho SĐ22BB nhưng tôi vẫn chú tâm theo dõi cuộc tiến quân của anh em, nếu các anh em làm tròn phận sự, các đơn vị trưởng sẽ có thưởng đặc biệt.

Chúng tôi từ giã Trung tướng Tư lệnh trong niềm vui, và tự tin thành công.

Chúng tôi sử dụng trực thăng của Hoa Kỳ đang chờ sẵn ngoài sân bay của BTL/QĐII để đến Tân Cảnh khoảng 13:00g, được BTL/SĐ22BB thuyết trình tỉ mỉ hơn, phòng hành quân tuy nhỏ nhưng lại rộng thênh thang vì chúng tôi vồn vẹn chỉ có 3 người, Đại tá Lê đức Đạt Tư Lệnh Phó SĐ22BB, cho chúng tôi biết lần đầu tiên tại chiến trường Quân Khu II ghi nhận, tại một vùng hành quân địch sử dụng gần 20 cây phòng không, chung quanh CCHL số 6 địch đào hầm hầm ếch để phòng thủ, chống lại hỏa lực của không quân và pháo binh, đồng thời những hầm hầm ếch lại rất lợi thế cho địch, chính nó còn dùng để chiến đấu với đơn vị đến giải tỏa. Vì vậy các đơn vị đến giải tỏa, tiến quân từ dưới lên đều bị cầm chân không tiến được, để rồi bị thiệt hại do súng cối và súng 75ly không giật. Chung quanh CCHL số 6 địch có 7 vị trí súng cối và các loại súng nặng.

Tôi vội vàng ghi rõ từng vị trí: súng phòng không, súng cối, những khu vực có hầm hầm ếch, những nơi ta đã bị chặn đánh, cấp số, và đơn vị của địch; sau khi nghe thuyết trình xong, là đến lượt đơn vị hành quân đặt câu hỏi. Đại tá Trần quốc Lịch LĐT/LĐIIND đắm chiêu nhìn bản đồ, ông là một trong những Lữ đoàn trưởng lanh lợi nhất ngoài chiến trường, (trong trận mùa hè đỏ lửa, nhiều báo chí ngoại quốc như tờ News week chẳng hạn đã phải nhìn nhận rằng ông là 1 Trung đoàn trưởng lỗi lạc nhất của QLVNCH, quả thật không ngoa, ông có tài điều quân và phối hợp hỏa lực rất nhịp nhàng, cấp dưới ít ai có thể phê bình lệnh hành quân của ông), sau ít phút suy tư ông quay sang Thiếu tướng Lê ngọc Triển:

– Thưa Thiếu tướng, xin Thiếu tướng cho biết những đơn vị trước Thiếu tướng đã sử dụng họ như thế nào, và họ điều động quân ra làm sao mà không giải tỏa được? Ý định của Thiếu tướng muốn chúng tôi điều quân ra làm sao?

Sau đó Đại tá Trần Quốc Lịch quay sang bộ tham mưu sư đoàn nhẹ nhàng hỏi:

- Xin Phòng 2 cho biết thật sự địch có 20 cây phòng không hay không?
- Địch có hầm hào ếch chung quanh Căn cứ hay là chỉ một vài chỗ mà thôi?
- Chúng ta đã bắt được tù binh hay chưa?
- Có lấy được tài liệu nào của địch, hay tử thi địch để có thể xác định được đơn vị tham chiến của địch hay không?

Thiếu tướng tư lệnh rất từ tốn, lấy phong thái của một đàn anh trả lời:

- 5 đơn vị trước (cấp trung đoàn và liên đoàn) họ tiến quân như sau...

Ông dùng gậy chỉ lên bản đồ hành quân, chỉ đường tiến quân của từng đơn vị và cách điều quân của những đơn vị này, xong ông kết luận:

- Nhưng họ đều thất bại nặng, không thể hoàn thành nhiệm vụ giải tỏa được nữa; tôi tin tưởng anh em Nhảy Dù có thể làm tròn nhiệm vụ này được.

– Địch thật sự có hầm hào ếch, khi chúng ta sử dụng phi pháo chúng rút vào trong, vừa dứt phi pháo chúng ra ngoài chống trả đơn vị của ta ngay, những sự kiện này các đơn vị chạm địch đã xác nhận, vì vậy đây là tin khả tín.

– Địch có 1 Tiểu Đoàn Phòng Không, đây là tin của Phòng 2 Quân Đoàn thông báo cho các đơn vị biết trước, sau những lần chạm địch chúng ta thấy phòng không địch xuất hiện đúng như tin của Phòng 2 Quân Đoàn.

– Các cánh quân chạm địch chưa bắt được tù binh, chưa lấy được tài liệu nào để xác nhận ra đơn vị địch, đơn vị địch mà chúng ta biết là do tin tức tình báo.

– LĐIIND toàn quyền đặt kế hoạch hành quân của mình, BTL/SĐ22BB sẽ yểm trợ kế hoạch đó trong khả năng, hoặc sẽ xin Quân Đoàn yểm trợ.

Phần vụ của tôi nên tôi đặt câu hỏi liên quan đến pháo binh của ta, các loại súng nặng của địch như sau:

– Địch quân có chặn đánh đoàn xe tiếp tế của ta hay không?

– Địch quân có pháo binh hay không? Nếu chỉ có súng cối mà thôi, thì là loại súng cối nào? Khả năng pháo “súng cối” của địch?

– Các đơn vị Pháo binh của ta gần đây có bị địch pháo hay đánh đặc công lần nào hay không?

– Các Pháo đội trong tầm chúng tôi có được sử dụng hay không, và quyền cho tiêu thụ đạn dược là bao nhiêu, có hạn chế hay không?

– Xin được cấp phát đạn dược và các loại tiếp liệu khác tại điểm tiếp liệu Tân Cảnh, vì chúng tôi không có khả năng đi xa.

Chúng tôi được Trung tá Trịnh Lê Triền (năm 1961 khi tôi là Pháo đội trưởng Pháo Đội B/TĐ2PB thuộc Sư Đoàn 2 Bộ Binh, hậu cứ tại đồi Hòa Cầm, Đà Nẵng thì ông là Trung úy Tiểu đoàn phó của tôi, dưới quyền Tiểu đoàn trưởng Đại úy Nguyễn Văn Thiệu, sau Đại úy Chung Văn Xôm thay thế Đại úy Thiệu, ông là cấp chỉ huy lúc nào cũng vui vẻ, điềm đạm, kỹ thuật pháo binh cao), Chỉ huy trưởng Pháo Binh Sư Đoàn, với vóc dáng nhỏ nhắn, giọng nói thật thân mật ông trả lời như sau:

– Địch chưa đánh đoàn xe tiếp tế.

– Địch chưa có Pháo Binh hoạt động tại vùng này, cũng chưa thấy có các loại súng cối hạng nặng, mà chỉ có 2 loại 82ly và 61ly, khả năng cối của địch, đã có lần chúng bắn từ 7 vị trí súng tới một mục tiêu, những mục tiêu này là trên đường tiến quân của ta.

Ông chỉ lên bản đồ, trong lúc đó ban 3 Pháo Binh SĐ22BB cho tôi phóng đồ những gì Trung tá Triền trình bày ngày hôm đó; ông nhấn mạnh đã có lần chúng bắn hàng trăm đạn súng cối vào một vị trí của 1 đơn vị cấp Tiểu Đoàn đang tiến quân, ông chỉ 7 vị trí súng cối của địch và vị trí bị bắn.

– Các Pháo Đội trong tầm Nhảy Dù có thể sử dụng được, mức độ tiêu thụ đạn dược một ngày cho mỗi pháo đội...

Ông nhìn sang Thiếu tướng Tư Lệnh, được Thiếu tướng trả lời không hạn chế, Thiếu tướng Tư Lệnh cố ý nhấn mạnh cho mọi người cùng nghe.

– Chưa có Pháo Đội nào bị địch tấn công bằng Súng Cối cũng như bằng đặc công.

Ông lưu ý thêm là chúng tôi sẽ được tăng cường 1 Pháo Đội 155ly và được quyền sử dụng các pháo đội trong tầm khi cần, khi muốn sử dụng các pháo đội này, Pháo Binh Nhảy Dù vào hệ thống tác xạ của Pháo Binh SĐ22BB để xin tác xạ.

– Vấn đề tiếp liệu chúng tôi được thỏa mãn ngay, theo yêu cầu điểm tiếp liệu tạm thời là ngay tại Tân Cảnh.

Khi Trung tá Trịnh Lê Triển vừa dứt lời, Thiếu tướng Nguyễn Văn Triển cho lệnh bỏ khuyết là các pháo đội của SĐ22BB trong vùng, có tầm bắn tới vùng hành quân của anh em Nhảy Dù, phải vào hệ thống tác xạ của PBNĐ khi được yêu cầu, phải thi hành tác xạ ngay, không cần xin lệnh, nói cho rõ ràng hơn thi hành lệnh tác xạ của Pháo Binh Nhảy Dù khi có lời yêu cầu.

Bước ra khỏi phòng họp tôi đã có ngay ý nghĩ không chủ quan là: Viên Tư Lệnh chiến trường của địch cũng tầm thường mà thôi, chúng chỉ biết áp dụng chiến thuật xưa như trái đất là công đồn đá viên, mà không khai triển gì khác, vẫn để yên cho các vị trí Pháo Binh hoạt động, không gây khó khăn cho các đơn vị tiếp vận, trong khi hai việc này rất dễ làm tại vùng núi non hiểm trở, nếu chúng làm như vậy, sẽ ảnh hưởng vô cùng mạnh đến yếu tố tinh thần chiến đấu của toàn vùng. Tôi vừa đi vừa nghĩ miên man phải làm sao đây? Phải yểm trợ làm sao? Chúng tôi dùng cơm trưa bằng C-ration do Cố Vấn Mỹ của LĐIIND đãi, tại Câu lạc bộ riêng của cố vấn SĐ22BB, bữa ăn tuy đơn sơ nhưng mấy hộp bia lạnh làm chúng tôi tỉnh người, vừa dùng trưa vừa bàn thảo kế hoạch hành quân, thời gian không cho phép chúng tôi trì hoãn hơn, Đại tá Trần Quốc Lịch quay sang Cố Vấn, lên tiếng trước:

– Kama! anh thấy chúng ta phải điều quân ra làm sao?

Anh chàng Cố Vấn bị hỏi bất chợt nên luống cuống chưa biết trả lời sao cho ổn; ông liền quay sang tôi hỏi tương tự, tôi đã quen tính tình ông nên đã chuẩn bị trước, tôi rất thích ông ở điểm luôn hỏi ý kiến mọi người trước rồi mới có quyết định sau, nhưng lệnh của ông như đinh đóng cột, tôi trả lời ngay:

– Thưa Đại tá chúng ta nên đánh từ trên xuống, chúng ta phải cố gắng làm vô hiệu, hoặc tiêu diệt các ổ phòng không, nếu không chúng ta không thể đánh từ trên xuống được, nếu một chiến trường do địch lựa chọn, đó là chúng ta đánh từ dưới lên, như vậy vô cùng bất lợi, chỉ làm trò đùa cho chúng, chúng ta không thể làm như vậy được.

Sau đó Đại tá Lịch ôn tồn bàn:

– Có hai kế hoạch chúng ta có thể dùng được, thứ nhất đánh như các đơn vị trước đã đánh, nếu như vậy thì chúng ta phải đánh ban đêm, thấy không được ổn cho lắm, đầu đánh ban ngày hay ban đêm thì địch quân cũng đã có những hỏa tập trước, ám ớ là như đòn ngay, thứ hai là chúng ta trực thăng vận, nếu TTV, vấn đề khó khăn là chúng ta phải chọn LZ (landing zone, bãi đáp).

Ông nói bằng tiếng Mỹ chậm chạp dễ hiểu, anh Tây Peter Kama Cố vấn trưởng của Lữ Đoàn, ngồi im như một thuộc cấp chăm chú nghe lệnh, hay một học sinh chăm chú nghe giảng bài, Đại tá Lữ đoàn trưởng lại tiếp:



– Quan sát trên bản đồ khả dĩ chúng ta chỉ có 2 bãi đáp có thể sử dụng được, bãi số 1 ngay trên đỉnh 1250, tức tiền đồn của CCHL số 6, nay đã bị địch chiếm, theo Phòng 2 của SĐ22BB thì chung quanh đây có tới 20 cây phòng không, bãi số 2 ngay tại CCHL số 6 với cao độ 1200. Tại bãi số 2 bất lợi nhiều hơn vì địch đã điều chỉnh sẵn cối từ nhiều vị trí khác nhau vào CCHL số 6, cũng như phòng không của địch đã chuẩn bị sẵn sàng để hạ máy bay khi đáp xuống Căn cứ.

Sau những phút im lặng; tôi thấy nhất quyết phải đổ quân từ trên đánh xuống, cho nên bãi số 1 (tiền đồn đang bị địch chiếm) có nhiều thuận lợi hơn, địch quân chưa có pháo vào đây lần nào nên chưa có yếu tố tác xạ, (theo như Pháo Binh Sư Đoàn 22 Bộ Binh, địch có khả năng dùng súng cối từ 7 nơi khác nhau, mỗi lần có khả năng pháo hàng trăm quả, đây là một tai họa lớn, nếu đổ quân vào trong Căn cứ, còn tiền đồn là vị trí của chúng, nên chúng chưa có yếu tố sử dụng súng cối bắn vào đây) chỉ cần làm tê liệt phòng không, phối hợp hỏa lực cho đúng là thành công, bãi số 2 (tức Căn cứ số 6) vô cùng bất lợi, địch đã pháo nhiều lần vào Căn cứ, cho nên đã có yếu tố tác xạ, khi máy bay đổ quân xuống, thì cả máy bay lẫn đơn vị xuống đất đều làm mồi cho quân thù, nếu chưa dẹp được phòng không thì đây thêm một tai họa nữa. Tôi đang miên man suy tính; Đại tá LĐT lên tiếng đánh tan bầu không khí im lặng:

– Bây giờ chúng ta không thám trước đã, sau chúng ta hãy lấy quyết định.

Bay trên vùng trời của CCHL số 6 bằng CNC của Hoa Kỳ, chúng tôi như là một thượng khách của địch, Phòng không dàn chào thật tận tình, khi 2 xạ thủ đại liên được lệnh xạ kích vào vị trí phòng không của chúng, trên hệ thống inter 2, xạ thủ này cho biết họ biết vùng có vị trí phòng không của địch, các vị trí này mỗi ngày có thay đổi nhưng chung quy vẫn chung quanh tiền đồn cũ của ta mà thôi, vì họ bay trên vùng trời này quá nhiều lần, nên họ thuộc lòng. Tôi tự thắc mắc biết rõ vị trí phòng không của địch như vậy, tại sao Pháo Binh cũng như Không Quân lại để yên cho chúng, nhưng tôi một pháo thủ Mũ Đỏ trong lứa tuổi nghề cũng đã gần 15 năm, đang say sưa với nghề và đủ kinh nghiệm chiến trường chắc chắn không bao giờ để yên cho chúng như vậy. Tôi chắm từng vị trí phòng không trên bản đồ bằng mực, vì chắm bằng chì mờ sợ lem mất, tôi yêu cầu 2 xạ thủ đại liên làm lại một lần nữa để nhận diện địa thế vững chắc, ngày mai các Pháo Đội của tôi vào vùng tôi sẽ tính tội chúng, trên hệ thống inter Đại tá Lịch cho tôi những chỉ thị cần thiết; trong đời quân ngũ vì thân cô thế cô, tôi bước từng bước chậm chạp trong nghề pháo thủ, các nhiệm vụ thấp nhất của một pháo thủ, tôi đều lần lượt đi qua từng bước, tay nghề của tôi không xuất sắc nhưng vững chắc, nên chưa lần nào tôi thấy địch mà địch thoát được, không thấy địch thì khó nhưng nay thấy địch thì không khó với chúng tôi, những chàng trai đã đội trên đầu chiếc nón vinh quang màu Đỏ, lấy sự yên vui no ấm của đồng bào làm lẽ sống của mình, lấy sự yêu mến của các đơn vị bạn làm phương châm làm việc, không bao giờ có thể lùi bước được.

Tôi không quên yêu cầu pilot bay một vòng theo trục lộ, để có khái niệm các vị trí cho các pháo đội của tôi vào vùng sẽ đóng tại đâu. Bước xuống máy bay vừa đi tôi vừa cười

chiếc áo saut khoác ngoài, trộn lẫn với những ý nghĩ không ổn cho những lý do thiệt hại của những đơn vị trước đến giải tỏa, tại sao như vậy? Họ tiến quân từ dưới lên thì chắc chắn là thất bại, tại sao họ lại tiến quân như vậy để chịu thiệt hại cho đơn vị, tình hình địch như vậy, địa thế như vậy có điên mới tiến quân bằng đường bộ, địch quân dùng đá lăn xuống cũng đã thiệt hại rồi! Nếu muốn tiến quân bằng đường bộ thì phải đột kích ban đêm chiếm lại tiền đồn, rồi từ đó làm bàn đạp để hoàn thành nhiệm vụ, mà trực thăng vận thì cũng chỉ có một đường duy nhất phải làm là chiếm tiền đồn, cũng như địch quân muốn đánh Căn cứ là phải chiếm tiền đồn đó là yếu tố chính yếu (key) cho mặt trận này, nói vắn tắt dù điều quân cách nào chăng nữa mục tiêu chính của cuộc đánh này là phải dứt điểm tiền đồn trước, rồi sau đó mới làm ăn khác được; sung sướng như tìm thấy đáp số của bài toán khó, tôi đi hơi nhanh nên Đại tá Lịch gọi tôi giật lại và nói:

– Đây mấy thằng phòng không nhờn như quá, ngày mai anh phải thịt tụi nó như anh đã làm ở Campuchia nghe không. Tại sao pháo binh không đập tụi nó. Anh thấy sao?

– Dạ cái đó không khó, pháo binh có thể làm được, mỗi cây phòng không cao giá lắm là 100 đạn là phải tiêu diệt được, nếu không cũng không cho chúng nhờn như vậy, nhất là có pháo đội 155ly sử dụng Tác Xạ Tiêu Hủy lại còn làm thịt chúng dễ dàng hơn nữa. Chiều mai khi các pháo đội của tôi vào vùng, chúng ta chiêu niệm chúng là vừa.

Chúng tôi vào phòng Cố Vấn của SĐ22BB bàn kế hoạch hành quân, sau hội bàn cãi kế hoạch trực thăng vận được chọn lựa, Peter Kama vui cười nói:

– Họ là Bộ Binh họ đánh từ dưới đánh lên; mình là Nhảy Dù phải đánh từ trên đánh xuống, và cùng đồng ý phải đánh lừa địch, để cho địch quân hiểu là chúng ta sẽ đánh từ dưới đánh lên như các đơn vị trước đã thử lửa.

Sau đó chúng tôi đi bộ sang phòng hành quân của BTL/SĐ22BB, tại đây vì được báo trước cho nên các vị: Tư lệnh, Tư lệnh phó, Chỉ huy trưởng pháo binh, ban cố vấn SĐ22BB, các trưởng phòng đã chờ sẵn chúng tôi ở đó; tôi đương nhiên trở thành sĩ quan hành quân của Lữ Đoàn II Nhảy Dù, trình bày kế hoạch hành quân của Lữ Đoàn. Tất cả cùng e ngại về kế hoạch trực thăng vận và cho rằng kế hoạch này quá táo bạo, vì cả rừng phòng không tại đó, nhưng chúng tôi nắm vững những gì phải làm nên rất tin tưởng, có một điều chúng tôi sợ là kế hoạch bị bại lộ mà thôi! Chính Cố vấn trưởng của SĐ22BB cũng rất e ngại (tôi quên tên của vị Đại tá Cố vấn trưởng, ngày 20/3/1988 tôi có gặp lại Peter Kama tại Fremont California hỏi thăm nhưng anh ta cũng không nhớ). Đại tá LĐT gọi Hotline trình bày với Tướng Tư Lệnh Quân Đoàn sơ lược kế hoạch hành quân để xin yểm trợ phương tiện, Trung tướng Tư Lệnh Quân Đoàn hứa không trở ngại.

Chúng tôi trở về Pleiku khoảng hơn 17:00g, các đơn vị Nhảy Dù đã không vận xong xuôi, chúng tôi vòng sang phi trường để quan sát các đơn vị di chuyển về vị trí tập trung, đâu đây nón bài thơ bị xé nát vứt văng vãi, ngay cả một vài hộp mè xừng cũng chịu chung số phận, hậu quả cơn giận dữ của những chàng trai yêu đời thật dễ thương và tội

nghiệp, chúng tôi cúi xuống lượm những chiếc nón xác xơ kém duyên phận, thấy vậy 1 Trung Đội Nhảy Dù của đủ mọi đơn vị, họ dàn hàng ngang làm sạch khu tập hợp, trả lại sạch sẽ cho phi trường. Mặt trời đã ngả dài trên đỉnh núi phía Tây, trông giống như một buổi bình minh đẹp trời chứ không phải buổi hoàng hôn, không có tiên đoán thời tiết của đài khí tượng, nhưng theo kinh nghiệm, hoàng hôn trong sáng như vậy thì thời tiết các ngày sau sẽ tốt, trời thương chúng tôi.

Cuộc họp với Quân Đoàn mà chính yếu là phương tiện yểm trợ hoàn toàn thuận lợi cho chúng tôi, Lữ Đoàn sẽ được sử dụng khoảng 45 trực thăng chở quân, 2 trực thăng CNC, 1 pháo đội Cobra cùng trực thăng võ trang cơ hữu của các phi đoàn trực thăng Hoa Kỳ và Việt Nam, Không quân sẽ đánh liên tục theo đúng kế hoạch hỏa yểm của LĐIIND, chúng tôi trở về căn trại bỏ không của Hoa Kỳ để lại, nơi các đơn vị Nhảy Dù nghỉ đêm tại đây, chính vì yếu tố bảo mật cho nên nơi này xa phố xá biệt lập hẳn với dân chúng, vấn đề bảo mật là một yếu tố sanh tử, cho nên không bao giờ xao nhãng, không một quân nhân Nhảy Dù nào có thể tiếp xúc với dân chúng được, hơn nữa những anh em Nhảy Dù cũng không biết nhiệm vụ của mình phải làm gì để mà tiết lộ, tôi không hiểu sao dân chúng tại đây biết chúng tôi có mặt tại Pleiku, vì chưa có 1 quân nhân ra phố, đám đông dân chúng cũng bu quanh cổng trại để hỏi thăm thân nhân của họ phục vụ trong binh chủng Nhảy Dù tham dự trận Hạ Lào vừa qua, đơn vị nào cũng bị nặng nên họ lo lắng vô cùng, ai cũng vậy muốn biết tin thân nhân, qua một trận khốc liệt không hiểu có còn hay không, nhất là những người có thân nhân phục vụ trong những đơn vị đang có mặt tại Pleiku ngày hôm nay!!!

Những thắc mắc của họ được trả lời cho qua chuyện, nhưng không gặp được những người cần gặp, lệnh là lệnh mà. Nhận xong những chỉ thị cần thiết của Đại tá LĐT, tôi trở về BCH/TĐ2PBND cho lệnh ban 3 làm kế hoạch hỏa yểm để ngày hôm sau tôi có thể trình bày kế hoạch này với những đơn vị tham dự tại BTL/SD22BB, tôi nhấn mạnh sự quan trọng của kế hoạch GAP (Ground and Air Preparation), vì kế hoạch này bao gồm hỏa lực của: Không Quân, Không Pháo, Pháo Binh, và hỏa lực của Gunship cơ hữu của các Phi Đoàn trực thăng Hoa Kỳ cũng như Việt Nam, và đường bay an toàn cho các trực thăng đổ quân để không thể có tai nạn khi đổ quân đợt đầu. Lúc 23:30g, kiểm soát lại lần chót việc làm của ban 3, tôi thật bằng lòng với việc làm của Trung úy Tùng phụ tá ban 3, tuy cấp bậc nhỏ nhưng nắm vững lệnh của tôi để thi hành (Thiếu tá Vinh trưởng ban 3 đã bị thương nặng tại Lao Bảo, vào tháng trước).

Ngả lưng trên chiếc ghế bô lúc 24:00g, tôi giật mình chợt nhớ hôm nay 4/4/1971, ngày sinh nhật của vợ tôi, tôi thấy xót xa thương nhớ con, lấy cuốn nhật ký trên đầu ghế ghi vội như một chút quà sinh nhật cho người yêu dấu:

*“Em thương mến,*

*Như vậy là 6 lần sinh nhật của em, anh không được gần em và các con, cả quà sinh nhật cũng không có nữa; anh thật có lỗi, nhưng biết làm sao đây? Giờ này em đang làm gì*

*nhỉ, em đang ngủ ngon hay đang quỳ trước bàn thờ cầu nguyện cho anh được an lành. Các con ngủ ngon chưa? Hay chúng lên lút quỳ sau em để cùng cầu nguyện cho anh. Anh rất sung sướng thấy lúc nào các con cũng ngoan ngoãn, toàn do sự dạy bảo của em; nhìn em lúc nào cũng vui tươi, lúc nào cũng kiêu hãnh với năm tháng thiết thời đơn lẻ của người vợ lính Mũ Đỏ, làm anh cảm thấy thiếu bổn phận với em và các con. Em có biết em và các con chính là nguồn an ủi vô song cho anh, còn anh là mối suy tư nặng nề cho em và các con! Cảm ơn Trời Phật, cảm ơn gia đình đã dành em cho anh. Quà sinh nhật của em là thêm một chiến thắng của đoàn quân Mũ Đỏ, chờ anh em nhé, giết xong giặc anh về.”*

**Sáng sớm ngày 5/4/1971**, các đơn vị vào vùng hành quân bằng đường bộ, xe bắt đầu lăn bánh lúc 6:00g ngoại trừ TĐ5 và TĐ6ND ở lại để trực thăng vận thẳng vào mục tiêu, tôi dẫn dò Thiếu tá Tiểu đoàn phó cùng các Pháo đội trưởng về an ninh khi di chuyển đường bộ, sau đó chúng tôi lên 2 trực thăng trực chỉ Tân Cảnh, đến nơi mọi người chưa tỉnh hẳn, ban 3 của LĐIIND và TĐ2PBND vào phòng hành quân chuẩn bị thuyết trình, tôi qua BCH/PB/SĐ22BB phối hợp lần chót, để có thì giờ cho sĩ quan truyền tin xin 4 pháo đội 105 trong tầm, và pháo đội 155 vào hệ thống chỉ huy của tôi khi chúng tôi đến vị trí ấn định, và sẵn sàng đạn dược, mọi việc ổn thỏa vì không có đơn vị nào đang hoạt động trong tầm của những pháo đội này.

**Đúng 7:00g**, các vị chỉ huy hành quân và yểm trợ hiện diện đầy đủ. Khởi sự các phòng sở của SĐ22BB trình bày, nhất là tình hình địch được Phòng 2 trình bày rất cặn kẽ, vì bữa nay có thêm ban 3 và các vị Tiểu đoàn trưởng Nhảy Dù; ngoài ra còn có sự hiện diện của các đơn vị không quân Hoa Kỳ và Việt Nam. Sau đó là phần trình bày của Đại tá LĐT/LĐIIND, ông trình bày ý định điều quân của ông. Nhìn trong hội trường, về phía Việt Nam nhất là Không quân có vẻ hoài nghi, nhưng về phía Hoa Kỳ thì có vẻ bình thường, họ đã được Trung tá Peter Kama thuyết trình sơ lược tại phòng Cố Vấn. Sau đó là tôi trình bày kế hoạch hỏa yểm, tôi chậm rãi thuyết trình:

**Ngày 5/4/1971**, pháo binh gồm 8 pháo đội, 7 pháo đội 105ly và 1 pháo đội 155ly, vào hệ thống chỉ huy. Từ 14:00g bắt đầu bằng những tác xạ tiêu hủy trên các ổ phòng không của địch do quan sát viên điều chỉnh, mỗi pháo đội sẽ chịu trách nhiệm một mục tiêu, dùng khẩu chuẩn để thi hành tác xạ, sau đó dùng yếu tố này, tác xạ quấy rối liên tục và bất thường cho đến giờ G ngày N, (có nghĩa là cứ 1 hoặc 2 hoặc 5, 10 phút lại có 1 trái đạn nổ trên từng vị trí mỗi ổ phòng không, các vị trí phòng không này tôi đã ghi nhận được từ ngày 4/4/1971, như vậy trên vùng mục tiêu lúc nào cũng có 1 viên đạn của ta nổ).

**Lúc 18:00g**, kế hoạch tác xạ TOT (time on target) bắt đầu, tác xạ vào những vị trí súng cộng đồng của địch và những trí đóng quân của địch; khi thuyết trình tôi chỉ rõ từng mục tiêu có điều chỉnh, cũng như mục tiêu không có điều chỉnh. Tối kế hoạch GAP (ground and air preparation), đây là kế hoạch Hỏa Yểm phối hợp tất cả hỏa lực có trong vùng để yểm trợ cho cuộc đổ quân an toàn (kế hoạch này chỉ có Sư Đoàn 1 Không Kỳ Hoa Kỳ dùng cho nên chỉ những quân nhân nào kể cả Hoa Kỳ, đã hành quân phối hợp đơn vị này



mới biết mà thôi, vì đơn vị này có Không quân, Không pháo, và trực thăng cơ hữu của đơn vị bay khắp vùng hành quân, nếu không phối hợp nhịp nhàng thì hậu quả rất tai hại). Tôi trình bày cặn kẽ bằng tiếng Việt, tôi không phải trình bày bằng tiếng Anh vì đã có thông dịch viên, nhưng Peter Kama Cố vấn trưởng của LDIIND yêu cầu tôi trình bày bằng tiếng Mỹ (khi ra khỏi phòng họp tôi cự nự và yêu cầu anh nếu muốn tôi trình bày bằng tiếng Anh phải cho tôi biết trước, nhưng anh ta chỉ cười xòa, và nói kế hoạch GAP khó, sợ thông dịch sai nên anh phải yêu cầu tôi diễn võ). Tôi giật mình vì đây là điều ngoài dự liệu, nên tôi hoàn toàn không chuẩn bị, hơn nữa chân tay tôi to lớn cũng tạm được nếu phải trình bày bằng tiếng Mỹ chân tay nó kịch cớm hơn thật khó coi. Nhưng Lính mà! Nhảy Dù Cố Gắng! Khó khăn nào cũng phải vượt qua, việc gì cũng phải làm được, làm đến nơi đến chốn, và đúng mức. Đây là lần thứ hai trong đời tôi phải thuyết trình bằng tiếng Anh trước một cử tọa đông đảo như thế này, vào cuối năm 1968 tôi đang làm Pháo đội trưởng Pháo Đội C Nhảy Dù, được lệnh bổ nhiệm về làm Tiểu đoàn phó TĐPB/SĐND kiêm sĩ quan ban 3 cho Thiếu tá Huỳnh Long Phi, khi Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù bành trướng; Tiểu Đoàn này đổi thành TĐ1PBNĐ thì Thiếu tá Trần Thanh Liêm thay thế làm Tiểu đoàn trưởng để Trung tá Phi lên làm Chỉ huy trưởng Pháo Binh Sư Đoàn Nhảy Dù Việt Nam.

**Năm 1969** khi đơn vị hành quân tại chiến khu “C” Tây Ninh, đây là lần đầu tiên các đơn vị Nhảy Dù Việt Nam hành quân phối hợp với Sư Đoàn 1 Không Kỳ Hoa Kỳ, bên Lữ Đoàn 1 Kỳ Binh Hoa Kỳ tăng phái cho Lữ Đoàn III Nhảy Dù Việt Nam 1 Tiểu Đoàn, rồi ngược lại 1 Tiểu Đoàn Nhảy Dù Việt Nam tăng phái cho LĐIKB Hoa Kỳ; bên Pháo Binh cũng phải làm tương tự, chúng tôi phải chỉ huy 1 pháo đội Hoa Kỳ và phải tăng phái ngược lại như vậy. Tôi phải thuyết trình kế hoạch Hỏa Yểm 1 Căn cứ khi bị địch tấn công, cùng thời điểm đó các phương tiện sau đây vẫn hoạt động liên tục không ngừng nghỉ, Không Quân, Không Pháo, Hải Pháo, Trực Thăng Võ Trang, Trực Thăng Tán Thương, nếu cần có cả Trực Thăng Tiếp Tế và 2 Pháo Đội Pháo Binh tác xạ cùng một lúc, và 2 vị trí Pháo Binh ở hai hướng khác nhau, kế hoạch này do Trung Tâm Phối Hợp Hỏa Lực soạn thảo hay nói khác hơn là do Tiểu Đoàn Pháo Binh yểm trợ trực tiếp làm. Sự thực buổi thuyết trình này Tư Lệnh Sư Đoàn 1 Không Kỳ Hoa Kỳ, sau khi đã lần lượt Sư Đoàn Nhảy Dù Việt Nam về Trực Thăng Vận, tại chiến trường Tây Ninh trung bình một ngày 1 Tiểu Đoàn của SĐ1KK/HK hành quân trực thăng vận là 10 lần, chúng ta không có trực thăng nhiều như vậy, cho nên chưa bao giờ 1 Tiểu Đoàn của chúng ta hành quân trực thăng vận quá 2 lần. Sau khi họ lần lượt về TTV, nay họ muốn chúng ta phải học họ về yểm trợ hỏa lực nên mới có buổi thuyết trình này, buổi thuyết trình này vô cùng ly kỳ, khi nào thuận tiện tôi sẽ trình bày tỷ mỉ hơn. Khách giả có 3 vị Tướng Hoa Kỳ là Tư Lệnh SĐ1KB, Phụ Tá Hành Quân, Tư Lệnh Phó, và Trung tướng Tư Lệnh SĐND/Việt Nam cùng các sĩ quan trong 2 bộ tư lệnh, lần đó tôi cũng bị hành hạ tuy có thông dịch viên nhưng cũng phải thuyết trình bằng tiếng Anh, dầu sao chẳng nữa thì cũng còn có chuẩn bị, còn giờ đây bài tuy thuộc đó, nhưng vốn liếng tiếng Anh vay mượn, chưa được du học nên khổ sở vô cùng. Đại để tôi phải dùng tiếng Quốc Tế nhiều hơn tiếng Anh để diễn tả như thế này:

– Ngày N giờ G, cánh quân đầu tiên của TD6ND sẽ đáp xuống LZ (bãi đáp, landing zone) vì bãi đáp chính là tiền đồn của CCHL6, chung quanh này vị trí phòng không của địch; nên ngay từ chiều ngày hôm nay, chính tôi sẽ bay điều chỉnh từng khẩu đội bắn vào từng vị trí phòng không của địch, yếu tố này chúng tôi sẽ bắn quấy rối suốt đêm nay, như vậy trung bình cứ 3 hay 5 phút lại có 1 viên đạn pháo binh của ta nổ trên 1 vị trí phòng không của địch tại LZ cho đến sáng ngày hôm sau, chúng ta sẽ có những tác xạ T.O.T xuống vùng tập trung quân và súng cối của địch, chúng tôi dự trù bắn vào 7 mục tiêu, mỗi mục tiêu dự trù tiêu thụ 700 đạn 105 và 40 đạn 155ly. Ngày N giờ G trừ 35 đến giờ G trừ 25, không quân oanh tạc các vị trí phòng không tại LZ. Từ giờ G trừ 25 cho đến G trừ 10 pháo binh đã chiến tác xạ vào các vị trí phòng không bằng các yếu tố đã được điều chỉnh từ trước, gồm 4 pháo đội 105 và 1 pháo đội 155, mỗi pháo đội 105 tiêu thụ 100 đạn nổ mạnh, pháo đội 155 tiêu thụ 50 đạn nổ mạnh, mỗi pháo đội chấm dứt bằng 1 trái đạn khói lúc G trừ 10, sau đó chuyển xạ bắn vào các vị trí súng cối và vùng tập trung quân nghi ngờ Bộ Chỉ Huy của địch. Từ giờ G trừ 10, khi đó sẽ có 5 trái đạn khói nổ trên mục tiêu, thì không pháo (Cobra đây là loại trực thăng có hỏa lực chính là giàn hỏa tiễn, còn được gọi là không pháo, có khả năng bay nhanh, bắn chính xác, hỏa lực mạnh hơn trực thăng võ trang, các sĩ quan Pháo Binh của Nhảy Dù Việt Nam, một số anh em đã được bay thử, và sử dụng các loại vũ khí trên mỗi khẩu đội Không Pháo này tại chiến trường Tây Ninh mùa hè năm 1970) vào đánh dọc hai bên bãi đáp theo hướng Bắc–Nam, lưu ý khi Không pháo vào đánh nên vào bằng liên đội mỗi khẩu đội đánh một bên, và chấm dứt lúc giờ G trừ 7. Từ giờ G trừ 7 đến G trừ 0, Tiểu Đoàn Pháo Binh Nhảy Dù chính thức thi hành kế hoạch G.A.P. cho đến Giờ G trừ 0, sẽ có 3 trái đạn khói nổ trên LZ thì toàn bộ đơn vị Không pháo vào đánh hai bên bãi đáp và trực thăng đổ quân vào LZ, người lính Nhảy Dù đầu tiên sẽ đạp chân xuống LZ đúng G trừ 0, Pháo binh đã chiến tiếp tục bắn vào các mục tiêu nghi ngờ là vị trí súng cối hay các bộ chỉ huy của địch; Không Quân tiếp tục oanh tạc theo hướng Đông–Tây tại các mục tiêu súng cối của địch từ G trừ 7 cho đến khi đổ quân xong.

Tôi vừa thao diễn võ nghệ xong, theo đúng thủ tục (của một võ sĩ) trước khi tháo chạy, phải buông một câu thông any question? Trời đất ơi cả chục cánh tay dơ lên.

Không Quân Việt Nam cho rằng đổ quân như vậy rất nguy hiểm, chưa chắc Pháo Binh đã chấm dứt tác xạ đúng vào giờ G trừ 0. Tôi đã trả lời nhất định là phải đúng vì chúng tôi đã thi hành cả ngàn lần kế hoạch GAP này, thực vậy mỗi ngày một Tiểu Đoàn pháo binh của chúng tôi đã thi hành từ 20 cho đến 30 lần kế hoạch GAP, chúng tôi đã hành quân như vậy 2 năm với SĐ1KK/HK, nhưng chúng tôi chỉ thi hành nhiệm vụ này với trực thăng của Hoa Kỳ, hay nói khác hơn chúng tôi chỉ mới hành quân phối hợp với Sư Đoàn 1 Không Kỵ Hoa Kỳ mà thôi, chưa bao giờ chúng tôi phối hợp thi hành kế hoạch GAP với các đơn vị trực thăng Việt Nam.

Đại tá Griffin (tôi cũng không chắc nhớ đúng tên) chỉ huy các đơn vị trực thăng của Hoa Kỳ tại Vùng II chiến thuật cũng hoài nghi và hỏi:



– Kế hoạch hay nhưng có gì chắc là chúng ta thi hành được đúng như kế hoạch này.

Tôi nhanh nhẹn trả lời:

– Thưa Đại tá nhìn vào huy hiệu Sư Đoàn 1 Không Ky đeo trên áo của Đại tá, nên tôi chắc rằng chúng ta phối hợp không trở ngại gì.

Tôi lại phải giới thiệu lại là tôi đã hành quân phối hợp với SĐ1KK Hoa Kỳ trong thời gian 2 năm, mỗi ngày trung bình mỗi pháo đội của chúng tôi phải thi hành từ 8 cho đến 12 lần kế hoạch GAP tương tự như lần này; vì vậy không có gì là khó khăn hay mới mẻ với chúng tôi. Anh Peter Kama lúc này mới thấy làm một việc đúng với nhiệm vụ của anh, là xác nhận những gì tôi nói, nên Đại tá Griffin rất vui vẻ và nói:

– Tôi đồng ý nhận nhiệm vụ này, tôi chắc chắn rằng Pháo Binh Nhảy Dù làm được, nhưng tôi có một thắc mắc là tại sao các đơn vị Pháo Binh ở đây lại không chịu áp dụng kế hoạch này, vì nó an toàn cho đơn vị đổ quân. Để phối hợp được nhịp nhàng và hữu hiệu tôi sẽ cho các trực thăng Hoa Kỳ đổ quân đợt đầu, sau đó các đơn vị trực thăng Việt Nam sẽ tiếp tục; nhưng khi đổ quân tôi muốn Đại tá Lịch và anh bay theo CNC với tôi.

Tôi nhìn Đại tá LĐT hội ý, xong tôi nhận lời:

– Cảm ơn Đại tá chúng tôi sẽ làm như vậy, xin Đại tá có mặt tại Trung Tâm Hành Quân LĐTIND tại Dak Motlop đúng giờ G trừ 60 để chúng tôi bắt đầu có mặt trên không phận vào giờ này.

Tôi chỉ lên bản đồ vị trí của Dak motlop:

– Thưa quý vị, nếu không còn câu hỏi nào thì bây giờ là 13:15g, xin quý vị vịn đồng hồ theo tôi.

Nhưng thật sự lúc bấy giờ là 10:15g, tất cả dơ tay lên vịn đồng hồ theo giờ tôi vừa nói:

– Chúng ta sẽ đổ quân vào đúng giờ G, giờ G là 11:00g (như vậy giờ G thật là 8:00g, đây là một phương thức bảo mật giờ của Hoa Kỳ, họ áp dụng cho tất cả các cuộc hành quân, chính vì vậy nếu sơ ý nói bạch văn cũng không bị lộ).

Chúng tôi có nhiều điều thuận lợi vì may mắn thời tiết rất tốt, dân chúng kẻ cả đồng bào thiếu số, và anh em quân nhân rất thương mến chúng tôi, gặp ai cũng được chào hỏi như đã quen nhau lâu ngày. Địa thế thì... nếu mọi điều tốt đẹp, đây sẽ là một vị trí lý tưởng, chúng ta sẽ đánh từ trên đầu địch đánh xuống, chúng ta phối hợp hỏa lực tinh vi thì chúng ta sẽ thành công dễ dàng; như vậy Thiên Thời, Địa Lợi, Nhân Hòa chúng ta đều có hỏi sao lại không thành công? Hơn nữa chúng ta lại đánh lừa được địch quân. Địch quân không ngờ chúng ta làm như vậy, nhất là TĐ1IND bung ngay vào trận địa, sẽ cố gây áp

lực sườn đông của Căn cứ Hỏa Lực số 6, để địch hiểu lầm rằng chúng ta sẽ đánh bằng đường bộ như những đơn vị trước đã làm. Thực tế nếu chúng ta đánh bằng đường bộ thì nguyên Sư Đoàn Nhảy Dù cũng phải vất vả, chứ nói chi đến một Lữ Đoàn Nhảy Dù. Sự chiến thắng phải do tinh thần kỷ luật cao, kỹ thuật chiến đấu giỏi, phối hợp hỏa lực nhịp nhàng. Điều đáng quan tâm nhất của chúng tôi lúc đó, là làm sao phải triệt hạ ngay những cây phòng không, ngay chiều nay tức ngày 5 tháng 4 năm 1971, tôi sẽ lên không phận và cho chúng biết sự lợi hại của những chàng trai Mũ Đỏ.

Tôi đang miên man suy nghĩ, trong lúc ban 3 Lữ Đoàn II Nhảy Dù đang chuẩn bị phóng đồ hành quân để thuyết trình kế hoạch đổ quân, Đại tá Griffin gọi tôi lại trước mặt các Cố Vấn và các Hoa Tiêu Hoa Kỳ, ông hỏi:

- Anh học trường Pháo Binh nào mà anh biết bắn GAP?
- Thừa Đại tá Trường Pháo Binh của QLVNCH.
- Các Sĩ Quan Pháo Binh ở Vùng II này họ học ở đâu?
- Họ học cùng trường với tôi, và đa số họ đã được du học tại Hoa Kỳ.
- Anh có biết tại Fort Sill Hoa Kỳ có dạy cách bắn GAP hay không?
- Tôi chưa học Fort Sill nhưng tôi nghĩ rằng không.

(Sở dĩ tôi trả lời không vì ngay như những sĩ quan Pháo Binh Hoa Kỳ cũng chưa chắc hiểu GAP là gì? Nếu họ không phải là quân nhân đã phục vụ ở các đơn vị Nhảy Dù hay Không ky; GAP nó đã trở thành danh từ riêng của Nhảy Dù Hoa Kỳ).

- Vậy tại sao họ không biết cách bắn GAP?
- Họ biết đấy chứ, nhưng không có thì giờ huấn luyện thuộc cấp, nên không dám bắn GAP.

Ngay lúc đó tôi được báo cáo các Pháo Đội của tôi đã sẵn sàng, tôi cáo lỗi phải đi bay để điều chỉnh một vài tác xạ cần thiết, tiêu diệt phòng không của địch, nhưng một vị sĩ quan thuộc trực thăng Hoa Kỳ, sau này tôi mới biết ông là Pháo đội trưởng Không Pháo, ông hỏi:

- Tại sao trong kế hoạch GAP lúc giờ G trừ 10, sau khi pháo binh đã chiến bắn xong, anh lại cần Không pháo vào đánh hai bên bãi đáp?

Tôi không do dự trả lời ngay:

– Đó chính là một kế hoạch đánh lừa địch quân, địch cứ tin rằng sau khi pháo binh chấm dứt là bắn đạn khói đó là lúc Không pháo vào đánh nên địch quân tiếp tục núp dưới hầm; lúc đổ quân là giờ G trừ 0 cũng vừa chấm dứt pháo là bắn đạn khói rồi Không pháo và trực thăng võ trang vào đánh, lúc đó địch quân tiếp tục núp dưới hầm để tránh Không pháo và trực thăng võ trang, lợi dụng lúc địch đang núp dưới hầm, trực thăng chở quân vào đổ quân, địch quân sẽ không kịp trở tay, khi địch biết ý định của ta thì đã muộn rồi, lúc đó quân ta đã làm chủ tình hình.

Ông ta dơ ngón tay cái biểu lộ đồng ý. Đại tá Griffin hỏi:

– Anh bay bằng CNC của Việt Nam?

– Vâng, tôi có CNC đang chờ sẵn.

– Anh bảo họ nghỉ, tôi muốn bay với anh, gọi cả ĐT/LĐT bay cùng với chúng ta luôn.

Nhưng lúc đó Đại tá Lữ đoàn trưởng còn bận ra lệnh cho các vị Tiểu đoàn trưởng Nhảy Dù. Tôi và người mang máy ra CNC, còn sĩ quan ban 3 của tôi, phải ở lại để ghi những chỉ thị cần thiết trong lúc tôi vắng mặt, đơn vị tôi lúc đó có một vài sĩ quan có thể làm quan sát viên phi cơ được, nhưng chúng tôi đang thiếu sĩ quan, hơn nữa những mục tiêu tôi đã nhận diện được không thể nói lại cho người khác một cách chính xác, nhất là phải bắn cùng lúc tới 8 Pháo Đội, quan sát viên phải có kinh nghiệm và phải có cấp bậc cao, mới có thể điều hành các tác xạ này được, tôi tin tưởng tôi làm sẽ nhanh hơn và chu đáo hơn, thường mỗi khi thi hành tác xạ nếu pháo đội sẵn sàng phải báo cho quan sát viên phi cơ và bắn theo lệnh của QSVPC, chứ không theo lệnh Sĩ Quan Tác Xạ như các tác xạ mà Tiểu sát viên dưới đất, các pháo đội bắn rồi phải báo cáo đạn đi và đạn sắp nổ, đó là bắn với 1 pháo đội, còn bắn với nhiều Pháo Đội thì nhiều khê hơn nhiều, nhưng chúng tôi vẫn phải làm và làm được rất hữu hiệu, kết quả đem lại rõ ràng, chúng tôi có quyền hãnh diện đã làm rạng danh QLVNCH với quân đội Đồng Minh Hoa Kỳ, (thời gian giữ chức vụ Trưởng Ban Kế Hoạch Chương Trình và Điều Hành Huấn Luyện Trường Pháo Binh QLVNCH, năm 1964 một khoá Quan Sát Viên Phi Cơ của Không Quân Việt Nam thụ huấn tại Trường Pháo Binh, đúng vào lúc các huấn luyện viên của ban Tác Xạ Đại Cương, có khả năng huấn luyện Quan Sát Viên Phi Cơ, bận chương trình huấn luyện các khoá khác, tuy không phải là trách nhiệm của tôi, vì có bằng QSVPC nên tôi đã nhận huấn luyện khoá này, trước đó tôi đã bay nhiều lần QSVPC tại chiến trường, cho nên khi phải bay và bắn với nhiều pháo đội cùng một lúc tôi không ngỡ ngàng), khi ra tới máy bay, tôi trình bày cùng Đại tá Griffin vị trí các pháo đội sẽ thi hành tác xạ, đường tên của các pháo đội, “đường tên là đường đỉnh của đạn đạo Pháo Binh”, những mục tiêu tôi sẽ điều chỉnh tiêu hủy chính xác, những mục tiêu tôi sẽ điều chỉnh tác xạ trên miền, yếu tố này sẽ là yếu tố tác xạ quấy rối và kế hoạch GAP cho ngày hôm sau, tôi phải làm thủ tục này, vì có như vậy hoa tiêu mới biết hướng bay sao cho an toàn, phải bay sao cho quan sát viên phi cơ dễ dàng quan sát các tác xạ.

Máy bay lượn một vòng qua khu phố nghèo nàn Tân Cảnh để lấy cao độ, những em bé thơ dại vẫy tay chào, những người dân bản xứ hiền hòa lưng đeo gùi ngẩng mặt nhìn trực thăng, tất cả đều mong thanh bình để yên ổn học hành, làm ăn, không so đo hơn thiệt, không cạnh tranh nham hiểm, ước mơ tối thiểu của quyền làm người biết đến bao giờ họ mới thực hiện được, chiến tranh còn tàn phá gây tang thương cho dân tộc tôi đến bao giờ?

Máy bay vừa lấy đủ cao độ, người mang máy của tôi cũng vừa liên lạc xong với 8 pháo đội, Căn cứ Hỏa Lực số 6 cũng vừa trong tầm quan sát, và các khẩu phòng không của địch quân cũng bắt đầu khai hỏa, những viên đạn 24ly thi nhau tạo vệt lửa đỏ hướng về máy bay, sau khi tôi nhận diện thêm được một vài vị trí nữa, cũng còn may trời thương nên chúng chưa có hỏa tiễn phòng không trong vùng, nhưng các xạ thủ đại liên cũng sẵn sàng hỏa châu chống hỏa tiễn phòng không của địch. Tôi biết nếu lúc này Pháo Binh bắn là phòng không của chúng im ngay, nên tôi thận trọng nhận diện những vị trí đã ghi nhận ngày hôm trước và hiện tại, cộng lại tôi chỉ mới nhận diện được tất cả là 5 vị trí phòng không, thôi như vậy cũng tạm đủ, tôi xin tác xạ 5 Pháo Đội có hướng súng thuận lợi cho máy bay dạt về một bên, 5 viên đạn đi cách nhau 5 giây, cứ thế điều chỉnh từng khẩu trúng mục tiêu, sau đó những chỗ có thể đặt phòng không là có đạn pháo binh điều chỉnh vào đó, không may lúc đó Pháo Đội 155ly bị trục trặc nên buộc lòng phải sử dụng tác xạ tiêu hủy bằng các pháo đội 105ly, hơi tréo cẳng ngỗng nhưng cũng vẫn có hiệu quả tốt, từng viên đạn pháo binh thi nhau bay tới cày nát mục tiêu, đây là lúc các Pháo đội trưởng có trình độ kỹ thuật cao, được dịp thi thố tài năng của họ. Sau khi bắn trúng mỗi mục tiêu khoảng 20 đạn, họ được lệnh bắn cầm chỉ và bắn quấy rối bằng chính khẩu đội đã điều chỉnh liên tục cho tới ngày N giờ G. Dùng ám danh đàm thoại tôi cho lệnh bắn quấy rối xen kẽ để cứ khoảng 5 phút thì lại có 1 viên đạn pháo binh nổ trên vùng mục tiêu, vì bắn xen kẽ cho nên địch không biết mục tiêu nào bị ta bắn, địch chắc chắn phải điều đứng vì những loạt đạn quấy rối chính xác này, đồng thời đây cũng chính là một trong những yếu tố của kế hoạch GAP.

Chúng tôi trở lại Tân Cảnh sau khi máy bay hết xăng, Đại tá Griffin cũng phải về để cho lệnh đơn vị của ông, ông rất hài lòng về việc sử dụng Pháo Binh ngày hôm nay, ông nói ông không ngờ chúng tôi có thể làm việc hữu hiệu như vậy, ông tin chắc rằng sau kế hoạch GAP trực thăng đổ quân sẽ an toàn. Sau khi dùng cơm trưa bằng lương khô, chúng tôi lại sang máy bay CNC của Việt Nam tăng phái riêng cho chúng tôi để sử dụng chiều nay, mục đích là điều chỉnh các tác xạ trên miền vào những điểm nghi ngờ súng cối và những vùng tập trung quân hay Bộ Chỉ Huy của địch.

Lần này phòng không chúng không dàn chào nữa, chúng sợ bị nhận diện và bị tiêu diệt, hoặc chúng có thể đã bị tê liệt hay bị tiêu diệt rồi, lý do chính nữa là chúng nhận được chúng tôi là Quan Sát Viên Phi Cơ nên chúng vào hệ thống phá làm cản trở việc liên lạc, chúng dùng nhiều lời lẽ thô tục; nhưng không ai trả lời, tất cả để tâm vào việc điều hành tác xạ, sau khi điều chỉnh vào mỗi mục tiêu bằng 3 pháo đội tác xạ theo chỉ thị của Đại tá Lữ đoàn trưởng, sau đó hệ thống tác xạ im lặng, 15 phút sau các pháo đội thi hành TOT (time on target) vào các điểm đã điều chỉnh mỗi mục tiêu thi hành 400 đạn nổ mạnh cho

mỗi pháo đội để thay thế cho B52, những mục tiêu này đã được điều chỉnh kỹ càng cộng thêm vào sự tấn công, 1200 đạn nổ mạnh, đủ kiểu, đủ loại dội xuống mỗi mục tiêu, chắc chắn địch quân phải thấm đòn bằng hỏa lực vũ bão này. Có một số vị trí súng cối sát chân núi về phía tây của Căn cứ Hỏa Lực số 6 từ xưa đến nay chúng chưa bị ai hỏi thăm chúng, làm sao chúng tôi có thể để chúng yên ổn được, tôi cho lệnh các pháo đội bắn góc cao, trong pháo binh thường nói quan sát viên phi cơ có điên mới cho các pháo đội bắn góc cao, vì tai nạn rất dễ xảy ra, đạn nổ bất thường trên không trung, do vậy có thể là tự sát, kinh nghiệm xương máu của pháo thủ được đem ra chiêm nghiệm, máy bay trườn sang sườn tây của Căn cứ, 3000 đạn pháo binh đủ loại sau khi được điều chỉnh, trải dài như tấm thảm B52.

Suốt đêm hôm đó, TĐ11ND vùng vẫy như muốn đánh thẳng lên Căn cứ số 6 sau khi đã được tác xạ pháo binh mở đường, nên địch rất hoang mang và tin tưởng rằng chúng ta sẽ đánh từ dưới đánh lên, dù vậy cũng chỉ gặp sức kháng cự của bộ binh địch, không bị súng cối địch làm khó khăn như những cánh quân trước, không hiểu chúng đã bị đo ván trong những loạt đạn TOT, hay im lặng chưa cần khai hỏa, lúc đó tôi nghĩ rằng chúng cũng đã nhận diện ra chúng tôi một địch thủ lợi hại rồi. Suốt đêm đạn pháo của ta rớt liên tục trên LZ và những vùng khác nghi ngờ có địch, lần đầu tiên chúng bị mất ăn mất ngủ, để sáng hôm sau chúng được ném đòn dứt điểm của các chiến sĩ Mũ Đỏ, những con yêu của tổ quốc Việt Nam.

Ngày N (mùng 6 tháng 4 năm 1971), mọi người còn đang ngái ngủ, nhưng chúng tôi BCH/LĐIIND và BCH/TĐ2PBND đã thức làm việc, liên lạc, phối hợp. Tôi khoác vội chiếc áo Saut cũ rách ra máy bay, hôm nay tôi và Đại tá Lữ đoàn trưởng không đi chung máy bay, tôi phải điều chỉnh tác xạ nên máy bay lượn qua lượn lại rất mệt, Đại tá Griffin muốn bay với tôi, có lẽ ông ta chưa tin tài bắn GAP của các pháo thủ Mũ Đỏ, nên ngồi chung với tôi có gì phối hợp đồ quân nhíp nhàng hơn, vì đơn vị trực thăng Hoa Kỳ là đơn vị đồ quân đầu tiên xuống LZ, đúng giờ G-0 rất nguy hiểm nếu phối hợp lạng quạng là sung đầu ngay (xin được giải thích rõ ràng hơn, phải tính toán làm sao để khi trái đạn khói nổ trên LZ đúng G-0 vì chỉ 1 giây sau là máy bay đầu tiên hạ cánh, người chiến sĩ đầu tiên bước chân ra khỏi máy bay, phải di chuyển như từ trong cột khói chui ra, chúng tôi đã làm cả ngàn lần như vậy tại chiến trường Tây Ninh và Cam Bốt).

**Đúng 10:30g (tức 7:30g)**, mặt trời vừa ló dạng chúng tôi đã đưa các loạt đạn vào mục tiêu theo ý muốn. Trong cùng lúc đó Không Quân Việt Nam vào vùng đánh vào các mục tiêu theo đúng kế hoạch hỏa yểm. Giờ G trừ 25, các loạt pháo binh đầu tiên nổ trên LZ, những vùng địch nguy trang kín đáo, pháo binh đã bóc trần lộ liễu, có cây súng phòng không đã trơ trên đồi trống trải. Giờ G trừ 10 năm trái đạn khói trên LZ, pháo đội Cobra sà vào LZ đánh dọc hai bên sườn, không một phản ứng của địch quân, chúng đã bị hỏa lực của ta vùi dập không dám góc đầu dây. Đại tá Griffin cho máy bay xuống thấp hơn, bây giờ chúng tôi đang bay trong tầm của phòng không địch, nhưng những tên phòng không chết nhất đang lẩn trốn vì bị ăn đạn liên tục từ hôm qua đến nay đã mệt nhừ, hoặc giả có thể chúng bị tiêu diệt rồi, như vậy là kế hoạch hỏa yểm đã thành công. Giờ G trừ 7



những loạt đạn nổ nhanh, vũ bão của TĐ2PBND ào ạt dội trên mục tiêu lúc đó LZ bụi đỏ bốc lên bay mù mịt, máy bay CNC lại xuống thấp hơn nữa, rồi 3 trái khói nổ trên LZ, Pháo đội Không pháo và liên đội trực thăng võ trang kèm hai bên đoàn trực thăng chở quân sà vào LZ, đạn đại liên và hỏa tiễn của Không pháo và trực thăng võ trang đánh nát hai bên LZ. Tôi nhìn rõ những anh em của tôi, những chiến sĩ Mũ Đỏ kiêu hùng của TĐ6ND phóng mình ra khỏi trực thăng đuổi theo lần đạn của Không pháo, chui dưới làn khói của đạn pháo binh nổ lúc G-0 tới các vị trí phòng không của địch, nhanh như đàn chim cắt, lẹ như đàn chim ó săn mồi, hoàn toàn không nghe tiếng súng cá nhân cũng như lựu đạn, tôi mừng rỡ nhảy tung lên nhưng bị dây an toàn giật lại chỗ ngồi. Tôi đếm từng trực thăng xuống, tiếng báo cáo quen thuộc của 2 Tiền sát viên pháo binh đi với 2 Đại Đội xuống bãi đáp, báo cáo về pháo đội điếm đứng và tình hình vô sự, xen lẫn tiếng hô xung phong của các Thiên Thần Mũ Đỏ TĐ6ND Việt Nam vang vang trong ống liên hợp.

Ngay đợt đầu ta hoàn toàn vô sự, bắt sống 12 địch quân còn đang chúi đầu tránh pháo, và 6 cây phòng không, rồi cứ từng bậc từng bậc các Trung Đội Nhảy Dù của TĐ6ND bung rộng ra. Tiếng báo cáo thu chiến lợi phẩm vang trên hệ thống chỉ huy của TĐ6ND, tiếng Tiểu đoàn trưởng TĐ6ND đồng dục điều quân trong hệ thống nội bộ, tôi muốn nghe cả 3 hệ thống nhưng chỉ có một máy vắn qua vắn lại. Trong lúc đó Pháo Binh cũng như Không Quân di chuyển hỏa lực sang các mục tiêu định sẵn trong kế hoạch hỏa yểm, tôi vỗ vai Đại tá Griffin, ông cũng nghe được hệ thống nội bộ của các cố vấn, ông cũng rõ tình hình, ra dấu chữ V bằng hai ngón tay chỉ sự chiến thắng vinh quang, đợt thứ hai đổ quân toàn bộ TĐ6ND xuống cũng vô sự, không một tiếng súng lớn của địch, sau đó TĐ6ND theo đúng kế hoạch hành quân đánh sang sườn phía tây của Căn cứ Hỏa Lực số 6, Đại tá LĐT muốn TĐ6ND ngay 15 phút đầu phải thanh toán xong toàn bộ các vị trí phòng không của địch, không một trở ngại khi toàn bộ TĐ5ND xuống bãi đáp xong, và tiến song song với TĐ6ND về hướng đông của Căn cứ, 2 đơn vị Mũ Đỏ tiến cách LZ khoảng 600 mét thì đụng độ dữ dội với đơn vị địch.

Tôi thở ra nhẹ nhõm biết chắc chúng tôi sẽ thành công dễ dàng, sau khi đơn vị đầu xuống LZ tôi nhường hệ thống tác xạ cho các Tiền sát viên Pháo Binh làm việc, (đây là những Sĩ Quan Pháo Binh đi theo từng Đại Đội Nhảy Dù, họ đi ngay trên tuyến đầu cùng Đại Đội trưởng để điều chỉnh các loạt đạn pháo binh khi hữu sự). Vì chúng tôi đánh ngang hông địch, địch quân luống cuống bỏ chạy thoát thân, thương thay tất cả công sự chiến đấu của địch quân đều đảo hướng xuống chân núi, hoặc hướng lên Căn cứ 6, không có một hầm nào hướng ngang hông cả, vì vậy nay không sử dụng được chỉ còn nước tẩu là thượng sách, địch quân hoàn toàn mất tinh thần, lớp chết lớp bỏ chạy tán loạn hàng ngũ, bỏ lại cả xác cấp chỉ huy nằm vắt ngang giao thông hào, nhất là đôi đầu với chúng lại là đơn vị Thiên Thần Sát Cộng, đánh như vũ bão không cho chúng kịp thở.

Chúng tôi đáp xuống BTL/SĐ22BB tại Tân Cảnh báo tin chiến thắng, Đại tá Tư Lệnh Phó SĐ22BB có mặt, ông sung sướng bắt tay chúng tôi và thốt ra một câu tự đáy lòng:



– Thật không thể ngờ các anh chiến thắng nhanh như vậy, Nhảy Dù quả danh bất hư truyền.

Tôi biết ông từ trước, tôi biết đây là những lời thành thực của ông, tôi nghe lòng mình chùng xuống vì cảm động, danh dự này đứng đắn nhất phải dành cho các anh em khinh binh xuống đợt đầu. Chúng tôi ra sân cò, 6 khẩu phòng không được chở trên 6 máy bay đổ quân, cùng 12 tù binh, món quà đầu tiên cho SĐ22BB. Cùng lúc đó Đại tá Trần Quốc Lịch cũng đáp xuống để quan sát chiến lợi phẩm; bắt được tù binh chúng tôi mới chắc chắn rằng đơn vị tham chiến là Sư Đoàn 986 chính quy Bắc Việt; hiện đang thuộc mặt trận B3.

Đại tá Griffin tay cầm hai lon bia lạnh tặng Đại tá LĐT và tôi, ông nói trong niềm kiêu hãnh:

– Phối hợp với các anh quên cả mệt nhọc.

Xong ông hỏi gặng tôi thêm một lần nữa:

– Anh du học Mỹ lần nào chưa?

– Quả thật chưa.

– Tại sao anh phối hợp hỏa lực như Mỹ vậy?

– Vì tôi đã làm việc này quá nhiều khi hành quân chung với SĐ1KK Hoa Kỳ.

Ông hiểu ý siết tay tôi thật chặt. Sau trận này, chúng tôi vô cùng hãnh diện; chúng tôi đã làm rạng danh QLVNCH, chúng tôi chứng tỏ cho các cấp chỉ huy của Hoa Kỳ thấy khả năng hành quân của QLVNCH, chúng tôi muốn nhờ họ gửi thông điệp đến bọn phản chiến là chúng tôi chiến đấu để bảo vệ đất đai và đồng bào của chúng tôi, chúng tôi không hiểu chiến, chúng tôi lại càng không hèn nhát trước bất cứ một lực lượng hiếu sát nào, chúng tôi đã mang niềm tin cho quân dân các cấp của khắp vùng chiến thuật chứ không riêng gì Vùng II chiến thuật, nơi nào chúng tôi đến là mang niềm vui đến cho mọi người, mang an bình đến cho xứ sở, tôi nhẹ nhàng đọc vần thơ tiếng Anh mà tôi tin rằng Đại tá Chỉ Huy Trực Thăng của Hoa Kỳ tại Vùng II đã được nghe qua.

*“Don't fear  
When paratroopers here.”*

Trời đất như vui mừng trước chiến thắng của đoàn quân Mũ Đỏ, cỏ hoa muôn màu muôn sắc rộ lên đón ánh nắng chan hòa, ấm áp của tháng đầu mùa hạ.

Máy bay CNC do Phi đoàn trưởng (Bạch Tượng) đưa chúng tôi trở lại vùng hành quân, anh cố tình bay thấp chung quanh phi trường Phụng Hoàng để thưởng thức bức họa thiên nhiên; T/T Bính vui mừng ra mặt, anh lên tiếng trong hệ thống inter:

- Tôi không thể ngờ các anh lại thành công nhanh như vậy, bí quyết nào để các anh đánh như vào chỗ không người?
- Ra trận cũng như võ sĩ lên đài đấu vậy, tiên hạ thủ vi cường, kẻ nào tấn công trước, tấn công đúng, tấn công mạnh, làm cho địch thủ phải lao đao mất tinh thần, để địch thủ không còn tinh thần trả đòn nữa, nếu làm được như vậy thì kẻ đó sẽ chiến thắng trong tầm tay. Muốn được như vậy chúng ta phải biết sử dụng sức mạnh của chúng ta, tinh thần chúng ta phải cao, kỹ thuật tác chiến của chúng ta phải nhuần, tránh dùng sở đoản của ta.
- Thế nào là sở trường, thế nào là sở đoản của các anh?
- Có gì đâu, sở trường của Nhảy Dù là tốc chiến tốc thắng, bây giờ mà bắt chúng tôi bò đánh từ dưới đánh lên đó là sở đoản đó, hoặc bắt chúng tôi đóng đồn, gác cầu là sở đoản đó, tuy vậy cũng phải lựa chọn kỹ càng trước, không phải nhắm mắt đặt kế hoạch.
- Đi bay với các anh chúng tôi thấy thích thú, không còn thấy nguy hiểm nữa.
- Anh thấy có nguy hiểm gì đâu, sáng nay đổ quân không một tiếng súng phòng không của địch.
- Tại các anh đánh phủ đầu, quan trọng nhất là các anh đã đập tan các khẩu phòng không, rồi đổ quân ào ạt, địch quân không ngờ nên không kịp phản ứng, phải công nhận kỹ thuật của các anh cao, tôi chưa gặp 1 đơn vị nào tốc chiến tốc thắng như các anh, nhất là chưa có đơn vị nào ở vùng này áp dụng kế hoạch đổ quân táo bạo, chính xác, và có hiệu quả tốt đẹp như vậy.
- Cách đổ quân này không khó khăn gì, nhưng phải nhuần nhuyễn từ trên xuống dưới, từ các khẩu đội Pháo Binh trở lên phải được huấn luyện kỹ càng, bất cứ khâu nào không chu đáo là vô cùng tai hại cho mình ngay.

Nói chuyện một hồi, Bính cùng là dân Nguyễn Trãi, Chu Văn An cả, nên từ đó câu chuyện thân mật, đượm tình thân hơn.

Máy bay lấy cao độ vào vùng hành quân, trên không phận sườn đông của Căn cứ Hỏa Lực số 6, vùng trách nhiệm của TĐ5ND, lúc đó TĐ5ND đánh đờ bẹp quân thù như mèo vờn chuột, địch quân dùng 3 Tiểu Đoàn tấn công CCHL số 6, nhưng cũng không nuốt nổi khúc xương khó gặm này, chứng tỏ sức chiến đấu của anh em chiến sĩ SĐ22BB trong Căn cứ thật đáng nể, quân số không bằng một phần tư vậy mà địch không dứt điểm được.

Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù quả không hổ là một trong những Tiểu Đoàn có sức chiến đấu hàng đầu của Sư Đoàn Mũ Đỏ, với những Tiểu đoàn trưởng như Mũ Đỏ Ngô Xuân Soạn, Mũ Đỏ Ngô Quang Trường, Mũ Đỏ Nguyễn Khoa Nam, v.v. Hôm nay TĐ5ND lại đánh từ trên đánh xuống, từ ngang sườn đánh sang, một Đại Đội của TĐ5ND đánh ngay trên đường đỉnh vào bắt tay với đơn vị phòng thủ CCHL số 6; còn lại 3 Đại Đội tác chiến và Đại Đội chỉ huy tiếp tục thọc ngang sườn địch. Làm gì có thêm một trận đánh êm ái như vậy, địch quân ở địa thế hoàn toàn bất lợi, hỏa lực yểm trợ của địch bị ta đánh tê liệt bởi những hỏa tập TOT chiều hôm ngày N trừ 1, công sự phòng thủ không sử dụng được, vì bị bất ngờ đơn vị phòng không tê liệt, trước tình hình thất bại nặng nề đó, cho nên tinh thần chiến đấu của địch quân không còn, tháo chạy tán loạn, bỏ lại cả xác Tiểu đoàn trưởng, tù binh vừa bắt được là khai hết sự thật, không giấu giếm đơn vị, vũ khí, và tình hình lụn bại của địch, là những thứ ta cần khai thác ngay tại chỗ, đó chính là yếu tố giúp ta chiến thắng dễ dàng tránh gây thiệt hại cho ta.

Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù bọc sườn Tây của Căn cứ, tình hình cũng tương tự như TĐ5ND, nên cũng xông xáo như cọp vào giữa đàn nai, đơn vị có dây biểu chương màu Tam Hợp, đã được các cấp chỉ huy như Mũ Đỏ Đỗ Cao Trí, Mũ Đỏ Đỗ Kế Giai, Mũ Đỏ Dư Quốc Đống, v.v. Mặc dầu phải đương đầu với Tiểu Đoàn Phòng Không và 2 Tiểu Đoàn tác chiến của địch, nhưng cũng vẫn vững vàng tiến song song với TĐ5ND tiếp tục gây cho địch những đòn sấm sét. Điểm thua lỗ chính yếu của địch là: Địch trái 3 Tiểu Đoàn vây Căn cứ, ta đánh ngang sườn cho nên chỗ nào khả dĩ đông quân nhất là có quân số cấp Đại Đội.

– **Tù binh khai:** Địch tin tưởng rằng nếu ta đổ quân bằng trực thăng thì bắt buộc phải đổ quân vào trong Căn cứ, rồi từ Căn cứ đánh ra, hoặc là đánh từ dưới chân núi đánh lên, cho nên khi bị ta thọc ngang hông là điều hoàn toàn không ngờ, tình hình ngoài sự tiên liệu của địch, hơn thế nữa là hệ thống liên lạc với các Bộ Chỉ Huy cao hơn bị cắt đứt, không hiểu vì lý do gì, ngay cả hỏa lực yểm trợ cũng không còn, các đơn vị như rắn không đầu đang hoang mang, lại phải chiến đấu với một đơn vị tinh nhuệ, tiến quá nhanh, hỏa lực quá mạnh, nên hầu như chỗ nào cũng vậy hoặc chạy tháo thân hoặc đầu hàng. Tù binh cho biết, chúng không biết đơn vị nào đang chạm trán với chúng, chúng than rằng pháo chum làm đơn vị Phòng Không của chúng hoàn toàn tê liệt, lần đầu tiên trong đời những tù binh này bị Pháo nặng nề như vậy, đến khi thấy vật gì lạnh ắn vào gáy chúng, cùng tiếng hô giơ tay lên, chúng mới biết là chúng còn sống và bị bắt.

Ngay trong đêm 5 tháng 4 năm 1971, Pháo Đội A2 Nhảy Dù, đơn vị có Pháo đội trưởng thâm niên nhất, Đại úy Nguyễn Ngọc Triệu, thủ khoa Pháo Binh của khóa 11 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, năm 1973 là Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù, hiện nay gia đình anh đang ở Houston, Texas. Tôi cho đóng vị trí gần Căn cứ Hỏa Lực số 6 nhất, khoảng 12:00g đêm, Pháo đội trưởng xin lệnh Tiểu Đoàn cho Test Fire, đây là phương thức bắn thực tập, tất cả các loại súng cơ hữu của đơn vị đều bắn như có địch tấn công vị trí kể cả súng pháo binh đều quay nòng ngang bắn vào nơi nghi ngờ hoặc

đạn nổ cao ghi thời nổ 2 giây, viên đạn pháo binh ra khỏi nòng 2 giây sau nổ, tất cả mảnh đạn tạt về hướng trước nòng súng, do sức đi tới của viên đạn; tác xạ này dùng để chống biển người, Test Fire cũng là một cách bắn thực tập của Sư Đoàn 1 Không Kỵ Hoa Kỳ, đây không phải là phương pháp thực tập mới mẻ gì, rất may cho pháo đội này là: Đúng lúc đó 1 đơn vị địch không rõ quân số đang định tấn công vị trí pháo đội, địch tưởng bị lộ khai hỏa chống trả yếu ớt rồi rút lui, sáng hôm sau, lục soát chung quanh vị trí thấy rất nhiều vết máu và nhiều chất nổ bỏ lại, tôi hỏi Đại úy Triệu tại sao lại xin Test Fire, có thấy dấu hiệu gì khác lạ hay không, anh cho biết tự nhiên anh thấy nóng ruột rồi xin lệnh Test Fire, lúc đó không có một dấu hiệu nào là địch chuẩn bị tấn công đơn vị của anh, trong bất cứ trận chiến nào, chúng ta thoát chết là do “CÔ” che chở, chúng tôi thường dùng chữ CÔ là để chỉ một sự việc huyền bí nào đó không diễn tả nổi, mỗi khi ai đó thoát chết trong gang tấc đều nói vui đùa với nhau là có CÔ che, danh từ riêng này cũng bị lạm dụng, mỗi khi thắng canh bạc nào đó cũng khoe là có CÔ độ, tôi không tin CÔ độ như vậy, nếu hôm đó PĐA2ND không xin Test Fire thì hậu quả không ai có thể tiên đoán trước được.

Tâm lý chung của các đơn vị Mũ Đỏ là muốn thanh toán chiến trường cho thật nhanh để còn về nghỉ tại Sài Gòn, biết bao mong đợi ở đó, biết bao nhiêu huy hoàng ở đó, chỉ một vài ngày ở lại Sài Gòn thôi, biết bao nhiêu thú vị với mong chờ đầy vui, cho nên khi tiến tới tấn công mục tiêu nào chẳng nữa, cũng thanh toán nhanh chóng, tiến cho lẹ để còn về nghỉ, ánh đèn màu hấp dẫn làm sao! Nụ hôn người yêu nồng cháy ngút trời, tiếng con thơ dịu dàng quyến luyến, đêm hẹn hò thần tiên khó quên còn hơn bia đá, những thứ này còn hấp dẫn hơn huy chương, huy hoàng hơn tưởng thưởng khao quân. Năm 1967 khi Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù có lệnh về Sài Gòn nghỉ dưỡng quân tại Sài Gòn, vị tư lệnh chiến trường nói với vị Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù như sau:

– Anh ở lại thêm ít ngày nữa sẽ có Tổng thống ra đây gắn huy chương cho anh.

Vị Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn 2 Nhảy Dù đã nhanh nhẹn trả lời như sau:

– Không được, có lệnh là tôi về, không huy chương nào lớn hơn vợ con tôi.

Sau đó ít ngày một Chiến Đoàn khác ra thay thế.

Sài Gòn hay hậu cứ đơn vị, chính là động lực kích động tinh thần chiến đấu đơn vị Mũ Đỏ. Cho nên khi gặp các đơn vị ngang cơ nghĩa là một chọi một, thì cháu bác Hồ gặp đơn vị Mũ Đỏ ngày nào thì ngày ấy chính là ngày giỗ vậy. Trong trận này ngày đầu 1 Trung Đội Địch phải đương đầu với 1 Đại Đội Mũ Đỏ, (vì các Tiểu Đoàn Nhảy Dù tham dự các cuộc hành quân tương tự chỉ để 1 Đại Đội đi đầu mà thôi, hằng ngày các Đại Đội thay phiên nhau đi đầu, hoặc tình hình đặc biệt mới có sự thay đổi khác đi) như vậy hỏi làm sao chúng tôi không chiến thắng dễ dàng cho được, bất cứ 1 đơn vị nào của QLVNCH gặp địch như chúng tôi gặp tại CCHL số 6, kế hoạch hành quân cũng tương tự, kể cả lực lượng Nhân Dân Tự Vệ ở Sài Gòn tham chiến thì cũng chiến thắng oanh liệt tương tự

như vậy, còn những ngày sau thì địch không còn 1 đơn vị nào có cấp số nữa, hoang mang không chỉ huy, không tiếp tế, không tản thương, chiến đấu trong cô đơn, lẻ tẻ thay phiên nhau chém về hoặc đầu hàng. TĐ11ND ngày N trừ 1 được điều động sang sườn phía đông của Căn cứ Hỏa Lực số 6, ngay ngày hôm đó cố gắng vùng vẫy như muốn tiến thẳng lên CCHL số 6, để đánh lừa địch không chú ý đến ý định điều quân của ta, ngày N-0 được điều động sang hướng bắc của Căn cứ mục đích chặn đường chém về của địch quân, và cũng chính là lực lượng trừ bị cho cuộc hành quân. Chính nhờ nhiệm vụ chặn đường này mà TĐ11ND tuy chỉ là đơn vị trừ bị, nhưng cũng đã gặt hái được kết quả tốt đẹp; khi địch quân tháo chạy về hướng này. Khi khai thác tù binh tại chỗ chúng tôi biết địch phối trí đơn vị đánh CCHL số 6 như sau:

– Tiểu Đoàn Phòng Không gồm 12 súng phòng không, nhưng đã bị tổn thất, chỉ còn 10 súng đại liên phòng không tham chiến mà thôi, đơn vị này chưa được trang bị hỏa tiễn phòng không, được bố trí chung quanh tiền đồn của Căn cứ vì đó là điểm cao nhất, chính đó là nơi đổ quân của ta, ngay giờ phút đầu TĐ6ND đã tịch thu 6 khẩu nguyên vẹn, nhân viên phần đông đã bị chết, số còn lại bị bắt sống. 4 khẩu còn lại bị TĐ6ND tiêu diệt cả súng và nhân viên 3 khẩu; TĐ5ND tiêu diệt 1 khẩu, như vậy toàn bộ Tiểu Đoàn phòng không bị tiêu diệt hoàn toàn.

– 1 Trung Đoàn cộng 1 đơn vị đặc công vây quanh Căn cứ, chúng chia ra: 1 Tiểu Đoàn cộng đơn vị đặc công, tấn công và bố trí ở sườn đông của Căn cứ, hướng tiến quân của TĐ5ND, 2 Tiểu Đoàn và bộ chỉ huy trung đoàn, tấn công và bố trí ở hướng tây Căn cứ, hướng tiến quân của TĐ6ND, riêng bộ chỉ huy trung đoàn bị thiệt hại nặng vì hỏa tập TOT chiều ngày N trừ 1, và vì vậy đã mất liên lạc với các đơn vị trực thuộc. Tù binh còn cho biết mỗi Tiểu Đoàn chiến đấu của chúng quân số có khoảng trên 300 người. Sang ngày N cộng 1 tuy không còn chạm địch nặng nữa, nhưng bay trên không vẫn thấy súng lớn nhỏ nổ đều đặn, nghe như vẫn chạm địch nặng, nhưng thật sự thì các đơn vị Mũ Đỏ đã dùng B40, B41, và súng cộng đồng tịch thu được bắn theo địch quân bỏ chạy, để nhẹ nhàng khi mang chiến lợi phẩm về.

**Tổng kết 2 ngày đầu:** Tiểu Đoàn phòng không bị tiêu diệt hoàn toàn, trung đoàn bị thiệt hại ½ quân số, số còn lại như rắn không đầu, tinh thần chiến đấu không còn, đa số tháo chạy trốn chết, chỉ những đơn vị không còn đường chạy mới phải đương đầu với các đơn vị Mũ Đỏ. Hai trung đoàn còn lại một trung đoàn, được tăng cường thêm một Tiểu Đoàn nữa, chặn đánh quân đến tiếp viện, chúng bố trí tại những nơi mà chúng tiên đoán các đơn vị của ta sẽ tiến quân, Trung Đoàn trừ còn lại là đơn vị trừ bị của Sư Đoàn, khi các hỏa tập TOT ngày N trừ 1 trúng ngay Trung Đoàn trừ bị, Trung Đoàn chặn viện và bộ tư lệnh Sư Đoàn, nên Trung Đoàn trừ bị Trung Đoàn chặn viện và bộ tư lệnh Sư Đoàn đã rút lui ngay đêm ngày N cộng 2, chúng sợ ở lại sẽ bị tổn thất thêm, vì vậy các đơn vị Mũ Đỏ thật sự chỉ chạm trán với Tiểu Đoàn phòng không, Tiểu Đoàn đặc công, và 3 Tiểu Đoàn chiến đấu, nếu điều quân đánh từ dưới đánh lên, các đơn vị Nhảy Dù sẽ phải đương đầu với 4 Tiểu Đoàn chặn viện, sau đó đụng với 1 trung đoàn có đặc công tăng cường, và 1 Tiểu Đoàn phòng không, nếu tiến quân như vậy một vài tháng không hiểu có làm nên



com cháo gì hay không, đường về Sài Gòn quả thật là mờ mịt, hơn thế nữa cuộc chiến càng kéo dài thì tinh thần chiến đấu càng xuống thấp, việc quyết định của cấp chỉ huy vô cùng lợi hại cho đơn vị, may nhờ rủi chịu vậ thôi.

Sau khi nghe thuyết trình của Quân Đoàn II/SĐ22BB và sau khi bay quan sát, Đại tá Lữ đoàn trưởng Lữ Đoàn II Nhảy Dù đã có ngay quyết định, phải xin máy bay chiến lược B52 vào những điểm ông nghi ngờ là vùng tập trung quân của địch, sau khi được Quân Đoàn II trả lời không có B52, ông quay sang cho lệnh tôi phải sử dụng Pháo Binh thay thế B52, ông nói:

– Mình chơi mỗi Box 1000 đạn pháo binh thì cũng như B52, cái quan trọng là có xin được đạn Pháo Binh hay không? Tôi thấy cần phải đánh ngay lên đầu đơn vị đã chặn đánh các đơn vị trước, các vị trí súng cối, những đường thông thủy chúng sẽ ém quân tại đó, sườn tây của CCHL số 6 cần phải pháo mạnh không thì đây chính là nơi an toàn của chúng.

Tôi đã có sẵn câu trả lời: là Pháo Binh có thể làm thay thế B52 được và có đạn, vì ngay từ buổi đầu tôi đã đặt câu hỏi này với Trung tá Trịnh Lê Triển, Chỉ huy trưởng Pháo Binh SĐ22BB và đã được Thiếu tướng Tư Lệnh SĐ22BB trả lời là không hạn chế đạn Pháo Binh, không những vậy những mục tiêu này lại được quan sát và điều chỉnh bằng Quan Sát Viên Phi Cơ, cho nên nó có kết quả vô cùng tốt đẹp là Trung Đoàn Trừ Bị, Trung Đoàn chặn viện, và Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn của Cộng quân phải bị di tản không kèn không trống, mất cả liên lạc với các đơn vị tuyến đầu. Chắc chắn sau này Phòng 2 của Quân Đoàn II phải có tin tức thiệt hại bởi những trận pháo quy mô này của ta, rất tiếc sau này hành quân liên miên, không ngóc đầu lên được, thời giờ đâu có thể phối kiểm tin tức không đâu này, thật ra nếu biết rõ sự thiệt hại của địch quân, tin tức này chỉ có lợi cho các đơn vị diện địa, còn chúng tôi xa vời vợi, nay đây mai đó, chúng tôi lại phải đương đầu với đơn vị địch mới, địa thế khác, tình hình bạn cũng khác xa.

Cuộc chiến tuy kéo dài 13 ngày, nhưng các đơn vị Mũ Đỏ thật sự chỉ chạm địch mạnh có 2 ngày đầu, còn những ngày sau tuy có chạm địch đấy nhưng không đáng kể nữa, nhiệm vụ còn lại là đi kiểm để phối kiểm xem địch quân có đào hầm hào ếch hay không, nhưng không thấy loại hầm này, mà chỉ thấy giao thông hào chung quanh Căn cứ, các công sự chiến đấu bình thường như các chiến trường khác, có một vài nơi có hầm đào ngay dưới những tảng đá lớn có lẽ là hầm chỉ huy.

Lúc đó chúng tôi cũng biết SĐ22BB thật tình muốn cầm chân các đơn vị Nhảy Dù ở lại, để có thời gian củng cố hệ thống phòng thủ CCHL số 6, nhất là khu tiền đồn không thể lo là được, và muốn sử dụng các đơn vị Nhảy Dù để truy kích địch, nhưng Bộ Tổng Tham Muu QLVNCH biết rằng chúng tôi quá mệt mỏi, nên đã cho lệnh Quân Đoàn II phải sử dụng các đơn vị cơ hữu của Quân Đoàn để truy kích địch quân, vì vậy 1 Liên Đoàn Biệt Động Quân được điều động thay thế Lữ Đoàn II Nhảy Dù, chúng tôi thơ thới hân hoan

trở về Sài Gòn, với bao nhiêu thương nhớ đầy voi, biết bao nhiêu mong chờ được ôm trọn thương yêu, giọt lệ em gái hậu phương đã có người ân cần chấm cho voi đi sâu nhớ.

Sau khi Lữ Đoàn II Nhảy Dù về Sài Gòn nghỉ xả hơi, khoảng vài tháng sau, cũng đơn vị này, sư đoàn 986 chính quy của quân đội miền Bắc, bị thiệt hại nặng nề khi tham chiến tại Căn cứ Hỏa Lực Số 6, nay được bổ sung quân số và vũ khí, trở lại đánh Căn cứ Hỏa Lực số 5, nằm phía Tây-Nam của Căn cứ Hỏa Lực số 6, khoảng 6 cây số đường chim bay, nhưng lần này không được tăng cường Tiểu Đoàn Phòng Không như lần đánh Căn cứ Hỏa Lực Số 6, các đơn vị của Quân Đoàn II lại một lần nữa không tự lực giải tỏa cho Căn cứ Hỏa Lực số 5 được, nên Nhảy Dù lại phải lên đường Tây Nguyên một lần nữa. Khi Tiểu Đoàn 2 Pháo Binh Nhảy Dù về đến Sài Gòn, cấp trên lại điều động tôi trở lại Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh Nhảy Dù, đơn vị mà cấp trên biết tôi gần gũi hơn, tuy chỉ được nghỉ ngắn ngủi, nhưng Sài Gòn đã thỏa mãn cho tôi mọi mong chờ, chân tay mềm dẻo không còn cứng đơ như trong Hạ Lào hay Kontum.

**Lần này không phải Lữ Đoàn II Nhảy Dù mà là Lữ Đoàn I Nhảy Dù, Đại tá Lê Quang Lương lên đường giải tỏa áp lực địch tại CCHL số 5, với những thành phần như sau:**

LĐIND, Đại tá Lê Quang Lương Lữ đoàn trưởng, Trung tá Lê Văn Ngọc Lữ đoàn phó.

TĐ1ND, Thiếu tá La Trịnh Tường Tiểu đoàn trưởng, Thiếu tá Nguyễn Văn Nhỏ Tiểu đoàn phó.

TĐ8ND, Trung tá Văn Bá Ninh Tiểu đoàn trưởng, Thiếu tá Đào Thiện Tuyền Tiểu đoàn phó.

TĐ9ND, Thiếu tá Trần Hữu Phú Tiểu đoàn trưởng, Thiếu tá Võ Thanh Đồng Tiểu đoàn phó.

TĐ1PBND, Thiếu tá Bùi Đức Lạc Tiểu đoàn trưởng, Thiếu tá Nguyễn Văn Thông Tiểu đoàn phó.

PĐA1ND, Đại úy Nguyễn Thành Tựu Pháo đội trưởng.

PĐB1ND, Đại úy Hoàng Văn Thái Pháo đội trưởng.

PĐC1ND, Đại úy Nguyễn Cẩm Ngọc Pháo đội trưởng.

PĐCH1ND, Đại úy Nguyễn Kim Việt Pháo đội trưởng.

Bất cứ lần xuất quân nào của các đơn vị Mũ Đỏ cũng chạm trán nảy lửa, nếu trận mạc bình thường thì các Quân Đoàn không cần xin đơn vị Tổng Trừ Bị, mà các đơn vị cơ hữu

của Quân Đoàn đều có thể giải quyết chiến trường được. Đơn vị Nhảy Dù đến đâu là, chắc chắn xương máu của chúng tôi phải đổ thay cho các đơn vị đang tham chiến tại chỗ, đem bình yên đến cho đồng bào, đem niềm vui đến cho các đơn vị bạn, đem kinh hoàng đến cho quân thù, nhưng chưa một lần chúng tôi được quyền kiêu hãnh, chúng tôi coi đây chính là nhiệm vụ của mình phải hoàn thành, nhiệm vụ của đơn vị Tổng Trừ Bị, là nhiệm vụ chiến đấu trải dài trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta.

Đã tròn 13 năm, các chiến sĩ Mũ Đỏ không còn được tung hoành trên khắp nẻo đường đất nước, không còn được lấy súng làm vợ lấy đạn làm con, những cánh Thiên Thần không còn tung bay để diệt trừ loài quỷ hại dân hại nước, mà chim Nam lúc nào cũng phải đậu cành Nam, ngậm đắng nuốt cay nhìn về cố quốc.

*“Mẹ Việt Nam ơi chúng con vẫn còn đây”*

*Tháng 4 năm 1988*

**Mũ Đỏ Bùi Đức Lạc**

*Hoàn chinh tháng 4 năm 2004*



---

*Nguồn: Internet eMail by **cathy** chuyển*

*Đăng ngày Chúa Nhật, February 9, 2025  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTB/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*